

Fatima Bách Niên 1917 – 2017

Một Tương Lai Việt Nam

Nội San Tông Đồ Fatima số VI – 12/2014

Kỷ niệm 25 năm (1989-2014)

Bức Tường Bá Linh sụp đổ ngày 9/11/1989 và

Cuộc gặp gỡ lịch sử ngày 1/12/1989 giữa

Lãnh Tụ Cộng Sản Gorbachev và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II



Chủ Đề



Triều Thiên
ở trên đầu Thánh Tượng Mẹ Fatima
(như tấm hình ở bìa nội san)
tại Linh Địa Thánh Mẫu Fatima,
một triều thiên vào ngày 13/5/1982
đã được gắn viên đạn bắn ĐTC Gioan Phaolô II
ngày 13/5/1981,
viên đạn được gắn ở tâm điểm
còn thấy thòng xuống
giữa phần đỉnh bên trên
và phần vòng bên dưới.

“Chúng ta phải nói sao về 3 trẻ ở Fatima, những em nhỏ, ngay trước cuộc bùng nổ của Cách Mạng Tháng Mười, đột nhiên nghe thấy rằng: ‘Nước Nga sẽ trở lại’ và ‘Cuối cùng, Trái Tim Mẹ sẽ

thắng’...? Chúng không thể nào tạo ra những lời tiên đoán này. Chúng không biết đầy đủ về lịch sử hay địa dư, cũng không biết về những biến chuyển trong xã hội cũng như những phát triển về ý thức hệ. Thế mà, việc đã xảy ra đúng như chúng đã nói. Có thể đây cũng là lý do tại sao mà một vị Giáo Hoàng từ ‘một xứ sở xa xôi’ đã được kêu gọi đến, đó có thể là lý do tại sao cần phải có một cuộc cố sát xảy ra tại Công Trường Thánh Phêrô ngay vào ngày 13/5/1981, ngày kỷ niệm biến cố hiện ra lần thứ nhất ở Fatima – để tất cả mọi sự được trở nên thông suốt và thấu đáo, nhờ đó tiếng của Thiên Chúa nói trong lịch sử loài người qua những ‘dấu chỉ thời đại’ có thể dễ nghe và dễ hiểu hơn”.

(“Vượt Qua Ngưỡng Cửa Hy Vọng”, Ấn bản Anh ngữ, xuất bản năm 1994, trang 130, 131-132)

Thật sự là Biến Cố Thánh Mẫu Fatima đã gắn liền với vị giáo hoàng “đến từ một xứ sở xa xôi” (lời của vị tân Giáo Hoàng lấy danh hiệu Gioan Phaolô II ngày 16/10/1978), một nước cộng sản Balan, vị giáo hoàng chỉ sau đúng 10 năm, kể từ chuyến viếng thăm quê hương Balan lần thứ nhất của mình (2-10/6/1979), thế giới Cộng Sản Đông Âu đã “bất ngờ” tự giải thể một cách bất bạo động, bắt đầu từ chính Balan ngày 4/6/1989, kéo theo cả cuộc sụp đổ ngày 9/11/1989 của Bức Tường Bá Linh, và cuộc “trở lại” của Nước Nga ngày 25/12/1991.

Từ đó đến nay chủ nghĩa cộng sản kể như đã từ từ hoàn toàn biến dạng nơi các chế độ tàn dư của nó, trong đó có một quê hương đất nước Việt Nam thân yêu khốn khổ của chúng ta, chờ đợi cho đến thời điểm được Vị Chủ Tể Lịch Sử ra tay, như Ngài đã thực hiện qua Vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II! Phải chăng biến cố ngài được tôn phong hiển thánh 2014 là dấu chỉ thời đại cho một tương lai Việt Nam!?

TĐF Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh

Một Tân Đông Âu Việt Nam cần một Cặp Bài Trùng...

Kỷ niệm 25 năm 9/11/1989-2014
Biển cổ Bức Tường Bá Linh sụp đổ

Cặp Bài Trùng cho một Tân Đông Âu Việt Nam là ai?

Trong chuyến hồi hương cùng gia đình viếng thăm quê hương Việt Nam yêu dấu vào mùa hè năm 2006, tôi đã từng nghĩ đến cặp bài trùng cho một tân Đông Âu Việt Nam này, và trong bài "Hành Trình Việt Nam", một bài viết đã được Nguyệt San Dân Chúa Mỹ Châu phổ biến trong số báo tháng 11/2006 và đã được thu thành CD Hành Trình Việt Nam, tôi đã bày tỏ cảm nhận của tôi về một "Ấn Tượng Việt Nam" và ước nguyện của tôi trong đoạn "Ngưỡng Vọng Việt Nam" như sau:

Ấn Tượng Việt Nam

"Cái hình ảnh sâu đậm nhất về Việt Nam vẫn còn theo đuổi tôi cho đến nay, và đã trở thành biểu hiệu cho cái Ấn Tượng Việt Nam trong tôi, đó là hình ảnh một nước Việt Nam hầu như toàn là xe 'mô-tô'. Nhất là ở đường phố Hà Nội và Sài Gòn. Những chiếc xe mô-tô chạy ồ ạt, chạy loạn xạ, chạy đâm đầu vào nhau, chạy xẹt qua mặt nhau, chạy chen lấn nhau, chạy không cho ai qua đường v.v. Đúng thế, Việt

Nam quê hương tôi, trước con mắt của một người Việt kiều như tôi, sau 31 năm tái ngộ, chẳng khác gì như một đàn chiên không chủ chăn về phương diện chính trị. Vâng, Ấn Tượng Việt Nam trong tôi đó là một nước Việt Nam cần có một vị chủ chiên. Chính vì thế, ngay từ khi Ấn Tượng Việt Nam này từ từ hiện hình nơi tôi trong chuyến xuyên Việt vừa rồi, tôi càng thiết tha khẩn cầu hơn cho quê hương tôi, cho dân tộc tôi, sớm được Đấng Quan Phòng Thần Linh là Chúa của lịch sử sai đến đất nước tang thương rách nát, bần cùng, hết sức tội nghiệp đáng thương của tôi, đang gắng gượng chống đỡ về kinh tế, một Gioan Phaolô II và một Mikhail Gorbachev Việt Nam, để một Đông Âu sụp đổ không đổ máu năm 1989, và một Liên Xô giải thể tốt đẹp năm 1991, được mau chóng tái diễn ở Việt Nam".

Ngưỡng Vọng Việt Nam

"Trong chuyến xuyên Việt 2006 của mình, khi có dịp, tôi đều chân thành chia sẻ tâm sự của mình với tất cả những ai có vẻ tâm đầu ý hợp với mình. Dù là những người hướng dẫn viên du lịch, những người tài xế, những giáo viên, những tiếp viên nhà hàng v.v., dù họ là lương hay giáo, mà phần đông không phải người đồng đạo, thậm chí dù họ là cộng sản nằm vùng. Tôi đã bày tỏ niềm xác tín của tôi về một định mệnh Việt Nam, một tương lai Việt Nam, chủ yếu ở những tư tưởng tiêu biểu sau đây:

1. Thiên Chúa là Đấng Quan Phòng Thần Linh mới hoàn toàn làm chủ lịch sử, chứ không phải con người, dù là Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh v.v. Đến thời điểm của mình, Ngài sẽ thực hiện dự án của Ngài, như Ngài đã làm ở Đông Âu năm 1989 và Liên Xô năm 1991. Sự tồn tại hiện nay của cộng sản Việt Nam, Bắc Hàn, Cuba và Trung Hoa là chứng cớ hùng hồn cho thấy Vị Chúa của lịch sử đã quả thực nhúng tay vào biến cố Đông Âu Sụp Đổ và Liên Xô Giải Thể.

- Bởi vì, kinh nghiệm lịch sử cho thấy, không một lực lượng bên ngoài nào có thể dẹp được cộng sản, vậy thì tại sao đầu não cộng sản Liên Xô và Đông Âu tự động biến mất chứ, nếu không phải có bàn tay thần linh nào đó nhúng vào, qua những nhân vật lịch sử được Ngài sai đến vào đúng thời điểm của Ngài. Hiện tượng Việt Nam và Trung Quốc đang biến hình, bề trong với một tinh thần glasnost (cởi mở) và perestroika (cải tổ) như Gorbachev trước đây, và bề ngoài với một bộ mặt kinh tế tư bản cạnh tranh thị trường, phải chăng là dấu chỉ thời đại cho thấy chính quyền Việt Nam sau 1975 đã công nhận rằng chủ nghĩa cộng sản là sai lầm, là hoàn toàn lỗi thời? Phải chăng thời cơ đã đến!
2. Đúng thế, lịch sử, nếu thuần túy do con người cho mình có quyền lèo lái, thì có những lúc, nếu không muốn nói là rất nhiều khi, trở thành như một trò hề chính trị: trước 1975, bên này thì vênh vang đui đờ được Mỹ nguy, giờ đây, lại kéo mời Mỹ trở lại (trong chuyến xuyên Việt 2006, tôi chẳng thấy chữ Nga hay chữ Tàu là bậc quan thầy của cộng sản Việt Nam đâu cả, mà chỉ thấy toàn là chữ Mỹ ở những chỗ cần phải viết thêm tiếng ngoại quốc; con đường từ phi trường Tân Sơn Nhất tiến vào thành phố Hồ Chí Minh, như người tài xế taxi chở tôi ra phi trường về lại Mỹ cho biết, chính phủ đang có dự định sửa sang cho rộng lớn để đón tiếp Tổng Thống Hoa Kỳ George Bush vào tháng 11/2006, cũng chính người tài xế này thành thật cho tôi biết rằng những điều tôi chia sẻ rất hay và mới lạ, anh chưa hề nghe thấy); cũng trước 1975, bên kia bờ rìa Việt Nam, (làm cho dân tôi vô cùng điêu linh khôn đốn, chẳng những vào Tháng Tư Đen ở miền Nam nói chung và Sài Gòn thất thủ nói riêng, mà còn trong suốt thập niên 1980, với phong trào vượt biên đầy tử vong và uất nhục kinh hoàng khôn xiết tả), giờ đây lại trở lại ve vãn Việt Nam v.v. Thật chẳng ra làm sao. Y như trò trẻ con vậy!
3. Bởi vậy, cần phải có một thành phần lãnh đạo vì dân vì nước, không tham quyền cố vị. Nhờ Mỹ nhưng dứt khoát không lụy Mỹ, dù có vì thế mà bị Mỹ sát hại, như một chí sĩ Ngô Đình Diệm bất khuất thời đệ nhất cộng hòa. Trong thành phần chính phủ Việt Nam hiện nay, tôi tin rằng, không thể nào tất cả đều là cá mè một lứa. Trong một gia đình thân tình với nhau mà còn có lúc bất hòa với nhau, huống chi trong một chính phủ, dù là độc đảng. Chắc chắn có một cá nhân hay thiểu số nào đó, còn tâm huyết với dân nước, mà chưa thể làm gì nổi, vì chưa tới thời cơ, cớ chưa đến tay... Vậy, nếu cớ đến tay, ở vào vị trí của một Gorbachev Liên Xô trước đây, những cá nhân vì dân vì nước như thế chẳng lẽ không làm được việc hay sao? Mà nếu lịch sử thuộc về chủ quyền của Thần Linh hơn là loài người, thì dù một cá nhân, cũng vẫn làm được những gì Ngài muốn, khi đến thời điểm của nó.
4. Thế nhưng, tôi vẫn không cầu xin Vị Chủ Tể Lịch Sử ban cho dân nước Việt Nam tôi một thứ hòa bình kiểu Mỹ quốc. Hòa bình kiểu dân chủ quá khích, theo cá nhân chủ nghĩa, theo trào lưu 'pro choice' trong mọi sự, theo chiều hướng duy nhân bản, duy ngã độc tôn, ý dân là ý trời. Ở chỗ, đặt nặng quyền làm người hơn tình làm người. Ở chỗ, ly dị, phá thai, hôn nhân đồng tính v.v. là tất cả những gì được pháp luật công nhận thuộc về quyền làm người. Không ai được đụng đến. Không ai được ngăn cản. Tôi cũng không cầu xin Đấng Quan Phòng Thần Linh cho quê hương Việt Nam tôi trở thành một đệ nhất cường quốc như Hoa Kỳ. Một đệ nhất cường quốc đã hơn cả chục năm nay đi đâu cũng bị khủng bố, vì thái độ tàn thực dân đế quốc về kinh tế của họ, lạm dụng quyền lực kinh tế, viện trợ 'nhân đạo', để nhúng tay vào guồng máy chính trị của thành phần tiểu quốc. Bởi thế, tôi còn dám xin Đấng Toàn Năng rằng, thà cứ để cho dân tộc tôi quần quai dưới chế độ hiện nay, mà giữ được đạo, mà mạnh đức tin,

mà còn nhân nghĩa, còn hơn được tự do, được thái hòa, mà trở thành vô thần, trở thành bất nhân. Nhưng tôi vẫn hết sức tin tưởng rằng, nếu tôi là một tạo vật còn biết yêu giống thương nòi, thì Vị Chúa Hòa Bình, Đấng dựng nên con người không phải để đọa đày họ, mà là để cho họ được hưởng sự sống, một sự sống viên mãn ngay trên đời này, nhất là được trường sinh vinh phúc, còn thương yêu quê hương dân tộc tôi biết là chừng nào. Chắc chắn, một ngày kia, sắp tới (?), Ngài sẽ ban cho dân nước Việt Nam rất thân yêu của tôi, một quê hương bé nhỏ trải qua cả một lịch sử toàn tranh đấu, với 'một ngàn năm đô hộ giặc tàu, một trăm năm đô hộ giặc tây, 30 năm nội chiến từng ngày', 31 năm 'giải phóng' long đong v.v., được bình an trong chân lý, một thứ bình an của nền văn hóa sự sống, một thứ bình an của văn minh yêu thương!"

Con Bài Gioan Phaolô II - Totus Tuus

Thật vậy, để thực hiện dự án thần linh của mình nơi lịch sử loài người ở vào thời điểm thế kỷ 20, vị chủ tể của lịch sử là Thiên Chúa đã quan phòng định liệu sai đến với thế giới, như lịch sử hiển nhiên cho thấy, một cặp bài trùng lạ lùng là một Giáo Hoàng Gioan Phaolô II về lãnh vực tôn giáo, vị sống tinh thần tin yêu phó thác - totus tuus (tất cả của con là của Mẹ) và một lãnh tụ Gorbachev về lãnh vực chính trị, vị chủ trương chính sách cải tổ - Perestroika.

Con bài Tổng Giám Mục ở Krakow được cộng sản Balan mong muốn!

Trước hết, con bài Gioan Phaolô II đã được Thiên Chúa bắt ngờ, hoàn toàn bất ngờ, không ai có thể ngờ, cả trong Giáo Hội lẫn chung thế giới bấy giờ, xuất hiện trên ngai tòa Thánh Phêrô của

Giáo Hội Công Giáo, một vị giáo hoàng chẳng những không phải là người Ý sau 455 năm liên tục (1523-1978), mà còn là vị giáo hoàng xuất thân từ một quốc gia cộng sản nữa mới thật là ly kỳ và huyền bí. Vấn đề ly kỳ và huyền bí ở đây là tại sao ở một nước cộng sản, như Balan, vốn thuộc về thế giới vô thần, hoàn toàn cấm đạo và bắt đạo, thì làm sao vị giáo hoàng này có thể học linh mục, làm linh mục, rồi còn làm giám mục, nhất là trở thành tổng giám mục, hồng y để sau cùng làm giáo hoàng như thế chứ? Vấn đề ly kỳ và huyền bí hết sức lạ lùng là ở chỗ, như chúng tích lịch sử đã hùng hồn cho thấy, chính cộng sản Balan lại là tác nhân đã vô tình trực tiếp nhúng tay vào việc đưa nhân vật mang tên Karol Wojtyla lên làm giáo hoàng Gioan Phaolô II! Như thế nào?

Trong cuốn "His Holiness" - John Paul II and The Hidden History of Our Time của cặp tác giả Carl Bernstein và Marco Politi, được Doubleday xuất bản, ấn bản đầu tiên vào Tháng 10/1996, ở phần 2 về "Father Karol", trang 99-100, đã cho biết cái thâm cung bí sử của sự kiện làm thế nào có được một vị tổng giám mục Karol Wojtyla ở Tổng Giáo Phận Krakow, một chức vụ bất khả thiếu để từ đó có thể được phong hồng y và nhờ đó mới có hàm trở thành giáo hoàng tương lai. Câu chuyện xảy ra rất đơn giản như thế này. Đó là, vào năm 1962 vị chủ chăn của Tổng Giáo Phận Krakow là Đức Tổng Giám Mục Baziak qua đời. Vị giáo chủ của Giáo Hội Balan bấy giờ là Đức Hồng Y Wyszynski cần phải tìm một vị thay thế Đức Tổng Giám Mục Baziak. Vị giáo chủ này đã phải trình sang Tòa Thánh Vatican một danh sách 3 vị được ngài chọn và cho rằng có thể làm Tổng Giám Mục cho Tổng Giáo Phận Krakow.

Thế nhưng, theo phương thức bấy giờ, danh sách của ngài cần phải được chính quyền cộng sản Balan ở Warsaw duyệt chuẩn trước. Tiếc thay, danh sách 3 vị đầu tiên đã bị chính quyền không

chấp nhận, cả danh sách 3 vị khác ở lần thứ hai cũng thế. Tại sao? Tại vì trong cả 2 danh sách này đều không có tên Karol Wojtyla, vị Giám Mục đang xử lý thường vụ như một vị tổng giám mục tạm thời ở Tổng Giáo Phận Krakow bấy giờ. Đức Hồng Y giáo chủ Balan Wyszynski không chọn Đức Giám Mục Karol Wojtyla trong hai danh sách của ngài không phải vì ngài ác cảm cá nhân với vị giám mục đang xử lý thường vụ ở tổng giáo phận này, cho bằng ngài lo cho tương lai của riêng tổng giáo phận ấy cũng như cho chung vận mạng của Giáo Hội Balan dưới thời cộng sản. Đại khái là trước con mắt của vị giáo chủ thì giám mục Wojtyla không thích hợp với vị thế tổng giám mục ở Krakow vì giám mục Wojtyla không có tinh thần chống cộng mãnh liệt như ngài, mà chỉ là một triết gia bất tranh đấu.

Trong khi đó, dưới con mắt của chính quyền cộng sản, họ muốn trong danh sách của vị giáo chủ này có tên của một nhân vật theo họ có thể làm suy yếu đi quyền lực của vị giáo chủ này, và nhân vật được họ nhắm tới là giám mục Wojtyla, vị nhân vật luôn trầm lặng và thiên về trí thức hơn chính trị, một nhân vật họ nghĩ rằng họ có thể nắm đầu, vì có tinh thần cởi mở và dễ đối thoại hơn vị giáo chủ. Bởi thế, sau hai danh sách bị bác bỏ, vị giáo chủ đang lúc bối rối trong việc thành lập danh sách thứ 3, thì Zenon Kliszko là nhân vật cao cấp thứ hai của chính quyền cộng sản Warsaw có quyền chấp nhận hay phủ quyết bấy giờ cho biết rằng ông ta muốn có tên của giám mục Wojtyla. Thế là, cuối cùng, tên Wojtyla đã chẳng những được vị giáo chủ Wyszynski bắt đầu gửi sang Tòa Thánh theo ý của chính quyền cộng sản Balan, mà còn được Tòa Thánh chọn (trong 3 tên) làm Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Krakow, và Đức Giám Mục Wojtyla đã được Đức Thánh Cha Phaolô VI vào ngày 13/1/1964 chính thức bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Krakow, và vào ngày

26/6/1967 được cùng vị giáo hoàng phong hồng y.

Vấn đề được đặt ra ở đây là, nếu chính quyền cộng sản Balan biết trước rằng vị tổng giám mục được đình cao trí tuệ của họ gián tiếp đưa lên để có thể nắm đầu nhưng không ngờ lại là tay triết gia nhân bản bất khuất về nhân quyền thì họ có chủ động và tích cực "pro" ngài như thế hay chẳng? Chắc chắn là không! Thế nhưng tại sao những gì họ cho rằng khôn ngoan nhất và lợi lộc nhất cho họ lại trở thành những gì bất hạnh nhất cho họ như thế? Chẳng lẽ đây chỉ là những gì ngẫu nhiên hay tình cờ, hoàn toàn không phải là một bài học lịch sử điển hình nhất và hùng hồn nhất cho thấy quả thực "người tính không bằng trời tính" hay "gậy ông đập lưng ông" sao, và vì thế lịch sử chỉ ở trong tay Đấng Tối Cao vô cùng khôn ngoan thượng trí, chứ không phải ở trong tay bất cứ một nhân vật nào, dù nhân vật ấy có quyền bính đến thế nào và độc ác đến đâu chẳng nữa, nhưng tự mình họ lại hoàn toàn mù tịt không biết gì về tương lai của mình và chẳng thể làm chủ được vận mệnh của chính bản thân mình, nên họ đã tỏ ra những tác hành chẳng khác gì như một thứ múa rối trong màn bí hiểm kịch diễn xuất của mình mà thôi!

Trong biến cố con bài Gioan Phaolô II được chính cộng sản trực tiếp và chủ động nhúng tay vào để giúp ngài trở thành Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Krakow như thế, cảm nhận của Thánh Phaolô về sự khôn ngoan của thế gian trước Thiên Chúa tối cao vô cùng khôn ngoan thượng trí thật là chính xác và hoàn toàn ứng nghiệm:

"Thiên Chúa đã chọn những ai bị thế gian cho là ngu xuẩn để những kẻ khôn ngoan phải hổ ngươi; và Ngài cũng đã chọn thành phần yếu kém trong thế gian để kẻ hùng mạnh phải bẽ mặt. Ngài đã chọn thành phần

hèn mọn và bị khinh chê trong thế gian, những ai chẳng là gì, để những kẻ có gì trở thành chẳng còn gì, hầu nhân loại không thể nào vênh vang trước nhan Thiên Chúa". (1Cor 1:27-29)

Con bài Gioan Phaolô II ở biến cố đường như "tình cờ" được làm Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Krakow trên đây mới chỉ là giai đoạn mở màn cho thấy tiến trình vô cùng huyền diệu của Đấng Tối Cao, một tiến trình đã chẳng những dẫn vị tổng giám mục tiền định này tiến đến chỗ trở thành vị Giáo Hoàng thứ 264 của Giáo Hội Chúa Kitô, mà còn đến tận chỗ làm biến đổi lịch sử Âu Châu nói riêng và thế giới nói chung. Ở chỗ nào? Nếu không phải cũng ở chỗ "mưu sự tại nhân thành sự tại thiên"!

Con bài vị Giám Mục mặc áo trắng bị cộng sản Nga Sô mưu sát?



Đúng thế, con bài Gioan Phaolô II không phải chỉ được Vị Chủ Tể lịch sử sai đến với Giáo Hội Công Giáo thôi mà còn nhờ vai trò lãnh đạo thế giới Công Giáo của mình ngài còn được sai đến với chung nhân loại nữa. (Phải chăng đó là lý do loài người đã đáp lễ ngài khi ngài qua đời ở Thánh Lễ an táng của ngài với một con số đông đảo chưa từng thấy trong lịch sử loài người như thế?). Và sứ mệnh này của ngài không phải chỉ bao gồm 104 chuyến tông du khắp thế giới để

mang "vui mừng và hy vọng - gaudium et spes" đến cho nhân loại trong thời điểm giáo triều dài 26 năm rưỡi (16/10/1978-2/4/2005) của ngài, mà còn cho cả lịch sử mai hậu, một tương lai thế giới có thể nói đã được báo động từ phát súng lệnh vang lên từ Quảng Trường Thánh Phêrô vào chiều ngày 13/5/1981.

Cho đến nay, lịch sử chỉ cho thấy tay sát thủ quốc tế mang danh Ali Agca người Thổ Nhĩ Kỳ là kẻ ra tay bắn hạ vị giáo hoàng này, nhưng thành phần giật giây bên trong hậu trường vẫn chưa được hoàn toàn sáng tỏ.

Căn cứ vào những chi tiết từ tác phẩm "Hồi Niệm và Căn Tính" của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, một tác phẩm được ra mắt vào ngày 22/2/2005, trước khi ngài qua đời gần 1 tháng rưỡi, về vụ ngài bị ám sát, một ủy ban của quốc hội Ý đã quyết định mở lại hồ sơ vụ này. Vị chủ tịch của Ủy Ban Điều Tra của Quốc Hội này là ông Paolo Guoffanti đã cho các cơ quan Ý biết hôm Thứ Tư 23/2/2004 là "Chúng tôi sẽ lập tức mở lại vụ tấn công Đức Giáo Hoàng này". Ông này nói thêm là cuộc tái điều tra ấy sẽ được bắt đầu bằng "việc thu tích hồ sơ theo thủ tục liên quan đến tội ác ghê tởm ấy, bằng cách mở lại những gì liên quan tới Nga Sô, cả KGB lẫn GRU" là cơ quan tình báo quân sự của Nga. Vị chủ tịch này khẳng định là quyết định tái điều tra vụ này được thực hiện "sau những điều được chính Đức Giáo Hoàng chứng thực về nguồn gốc ý hệ của tội ác này".



Cuối cùng, ủy ban của quốc hội Ý đã đi đến chỗ kết luận rằng chính Nga Xô đã giết giây mưu sát vị Giáo Hoàng người Balan. Vị chủ tịch của ủy ban này là Paolo Guoffanti đã nói rằng ông tin tưởng “không hề nghi ngờ tí nào là các nhà lãnh đạo Xô Viết bay giờ đã ra lệnh thực hiện cuộc ám sát này”. Theo bản tường trình của Ý thì Khối Liên Bang Xô Viết đã tổ chức cuộc ám sát này là vì việc Đức Gioan Phaolô II ủng hộ Công Đoàn Balan là phong trào được thấy là nguy hiểm cho sự hiện diện của chế độ cộng sản ở Đông Âu. Bản tường trình này cũng cho biết rằng nhân vật ám sát Đức Gioan Phaolô II là Mehmet Ali Agca là người được đặc vụ Bulgaria liên lạc theo lệnh của các đồng chí Nga Xô của họ. Tờ nhật báo Corriere della Sera xuất bản ở Ý vào ngày 30/3/2005 cũng đã cho biết rằng người ta đã tìm thấy hồ sơ về vụ ám sát Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II năm 1981, và căn cứ theo sở mật vụ của cộng sản Đông Đức ngày xưa thì hồ sơ cho thấy mật vụ KGB của cộng sản Nga đã ra lệnh cho nhân viên tình báo của Bulgaria thi hành âm mưu ám sát Đức Gioan Phaolô II.

Nếu quả thực chính cộng sản Liên Xô đã âm mưu sát hại ngài, thì, một lần nữa, (sau lần khờ dại đã muốn ngài làm tổng giám mục ở Krakow vì tưởng dễ nắm đầu ngài), chính cộng sản lại đã không ngờ, vì muốn triệt hạ ngài như một mối đại nguy cho cả thế giới thuộc chế độ cộng sản của họ, nhất là ở Âu Châu, họ đã lọt ngay vào tròng của dự án thần linh được Đấng Tối Cao ấn định về thời điểm tận số của chế độ cộng sản Âu Châu. Diễn tiến lịch sử của dự án thần linh này xảy ra như thế này.

Tại Quảng Trường Thánh Phêrô, vào lúc 5 giờ chiều ngày 13/5/1981, ngay trước buổi triều kiến chung Thứ Tư (general audience) hằng tuần, đã đột nhiên vang tiếng súng....., thật ra là mấy tiếng súng chứ không phải một, những tiếng

súng vang lên chỉ cách chiếc giáo hoàng xa của Đức Gioan Phaolô II có 20 bộ (hay 6 thước), khi ngài ở trên chiếc xe đang chạy chung quanh quảng trường này theo thường lệ để chào tín hữu đang qui tụ chờ ngài bấy giờ. Hậu quả là viên đạn phát ra từ nòng súng lục tự động 9 ly ấy đã xuyên vào thân thể của vị Giáo Hoàng này, trúng bao tử của ngài, cùi trỏ bên cánh tay phải của ngài và ngón tay trỏ bên trái của ngài. Ngài đã được cấp tốc đưa vào bệnh viện, và chỉ khi tới bệnh viện ngài mới hoàn toàn bất tỉnh nhân sự. Cuộc giải phẫu cứu mạng ngài đã kéo dài 5 tiếng 20 phút, và thân thể ở vào tuổi gần 61 của ngài bấy giờ đã bị mất đi tới 60% lượng máu loang chảy trong mình. Tuy nhiên, kể từ biến cố bị ám sát hụt ấy, sức khỏe của con người vốn yêu chuộng thể thao này đã trở nên suy kém, cho tới ngày ngài qua đời 24 năm sau bởi một cơn kịch bệnh cuối cùng, kết thúc cuộc đời gần 85 tuổi đời của ngài (18/5/1920-2/4/2005).

Đức Gioan Phaolô II đã cho biết những gì xảy ra sau đó, sau tiếng súng nổ và sau khi ngài được đưa vào bệnh viện thế này: *“Tôi đã không tỉnh dậy cho đến ngày hôm sau, vào khoảng buổi trưa”* (Hồi Niệm và Căn Tính, ấn bản Anh ngữ trang 161). Cũng trong phần phụ trương này, (ở trang 163-164), ngài còn cho biết thêm về con người ra tay ám sát ngài như sau:

- *“Vào khoảng Giáng Sinh năm 1983, tôi đã thăm kẻ tấn công tôi đang bị nhốt trong tù. Chúng tôi nói chuyện lâu giờ. Ali Agca, ai cũng đều biết, là một tay sát thủ chuyên nghiệp. Tức là cuộc tấn công này không phải bởi sáng kiến riêng tư của anh ta, mà là từ ý nghĩ của một người khác; một người nào đó đã sai khiến anh ta thực hiện điều này. Trong cuộc nói chuyện của chúng tôi, Ali Agca vẫn còn tỏ ra lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao một cuộc cố tình ám sát như vậy mà lại có thể bất thành cho được. Anh ta đã rất ư là thận*

trọng xếp đặt mọi sự, chú ý tới từng chi tiết nhỏ một. Thế mà nạn nhân được nhắm tới của anh ta lại thoát chết. Làm sao có thể xảy ra như thế được chứ? Cái hay là ở chỗ tình trạng bối rối của anh ta đã dẫn anh ta tới vấn đề về đạo giáo. Anh ta muốn biết về bí mật Fatima, và bí mật này thực sự là gì. Đó là mối quan tâm chính của anh ta; anh ta muốn biết điều này hơn bất cứ một cái gì khác. Có lẽ những vấn nạn dai dẳng đã cho thấy rằng anh ta đã nắm được một điều gì đó thực sự là hệ trọng. Alì Agca có lẽ đã cảm thấy được rằng có một quyền lực cao cả, vượt trên cả quyền lực của anh ta, trên cả khả năng bắn giết nữa. Bởi vậy anh ta đã bắt đầu tìm kiếm quyền lực cao cả này. Tôi hy vọng và cầu xin cho anh ta tìm thấy quyền lực cao cả ấy”.



Quả thực con bài Gioan Phaolô II, vị giáo hoàng lấy khẩu hiệu có tính chất Thánh Mẫu "totus tuus - tất cả của con là của Mẹ", có liên quan chặt chẽ với Thánh Mẫu Fatima và Bí Mật Fatima. Nhận định này đã được chứng thực nơi những lời Đức Hồng Y Quốc Vụ Khanh Sodano nói ở vào cuối Thánh Lễ phong chân phước cho 2 trong 3 thiếu nhi thụ khải là Phanxicô và Giaxinta ở Linh Địa Fatima ngày 13/5/2000.

- “Trong dịp trọng đại ngài đến Fatima này, Đức Thánh Cha đã chỉ thị cho tôi việc công bố cho anh chị em biết. Như anh chị em đã rõ, mục đích của việc ngài viếng thăm Fatima là để phong chân

phước cho hai ‘mục đồng nhỏ’. Tuy nhiên, ngài cũng muốn cuộc hành hương của ngài đây là một cử chỉ lập lại lòng ngài tri ân cảm tạ Đức Mẹ về việc Mẹ đã phù trì giáo triều của ngài trong những năm qua. Việc phù trì này của Mẹ dường như được dính liền với chi tiết được gọi là ‘phần thứ ba’ của bí mật Fatima.

“Bản văn này chứa một thị kiến tiên tri tương tự như những thị kiến trong Thánh Kinh, những thị kiến ấy không diễn tả những chi tiết về các biến cố tương lai bằng hình ảnh rõ ràng, mà là tổng hợp và tóm gọn các biến cố có cùng một bối cảnh, những biến cố trải rộng qua một thời gian liên tục và kéo dài không được xác định. Bởi thế, bản văn ấy cần phải được giải thích bằng một mẫu chốt biểu tượng.

“Thị kiến Fatima này trước hết liên quan đến cuộc chiến gây ra bởi chế độ vô thần chống lại Giáo Hội cũng như thành phần Kitô hữu, thị kiến cũng diễn tả cho thấy cuộc khổ đau khôn xiết của các chứng nhân đức tin trong thế kỷ cuối cùng của thiên niên kỷ thứ hai. Đó là một Con Đường Thập Giá gian nan khốn khó mà các Vị Giáo Hoàng của thế kỷ 20 phải trải qua.

“Theo ‘các mục đồng nhỏ’ giải thích, mới đây cũng đã được Nữ Tu Lucia xác nhận, thì vị ‘giám mục mặc áo trắng’, vị đang cầu nguyện cho tất cả mọi tín hữu là Đức Giáo Hoàng. Khi ngài đang tìm hết cách tiến đến Cây Thập Giá ở giữa các thi thể của những vị tử đạo (là các vị giám mục, linh mục, tu sĩ nam nữ và nhiều giáo dân), thì ngài cũng bị ngã xuống đất như chết trước một phát súng nổ.

“Sau cuộc cố sát ngày 13/5/1981, Đức Thánh Cha đã thấy rõ là chính nhờ ‘bàn tay từ mẫu đã điều khiển lần đạn’, mà ‘Vị Giáo Hoàng hấp hối’ đứng khựng lại ‘trước ngưỡng cửa tử thần’ (Pope John Paul II, Meditation with the Italian Bishops from

the Policlinico Gemelli, Insegnamenti, vol. XVII/1, 1994, p.106). Trong dịp vị giám mục cai quản giáo phận Leiria-Fatima vào lúc ấy viếng thăm Rôma, Đức Giáo Hoàng đã quyết định đưa cho vị này viên đạn còn ở chiếc xe díp sau cuộc cố sát, để mang về giữ ở Đền Thánh. Theo ý vị giám mục này, viên đạn ấy sau đó đã được đặt ở triều thiên tượng Mẹ Fatima.

“Những biến cố liên tục trong năm 1989, cả ở Liên Bang Sô Viết cũng như ở một số quốc gia Đông Âu, đã dẫn đến việc sụp đổ của chế độ Cộng Sản, một chế độ cổ võ chủ nghĩa vô thần. Bởi thế Đức Thánh Cha cũng hết lòng tạ ơn Rất Thánh Trinh Nữ về điều này nữa...”

“Đức Thánh Cha cũng hết lòng tạ ơn Rất Thánh Trinh Nữ về điều này nữa...”, tức là ngài tạ ơn Thánh Mẫu Fatima về "việc sụp đổ của chế độ Cộng Sản" ở Đông Âu và Liên Sô, một biến cố ngài đã được Thiên Chúa dùng sau khi ngài thực hiện đúng như những gì Thiên Chúa muốn, đó là Thiên Chúa muốn Đức Thánh Cha phải hiệp cùng với các vị giám mục trên thế giới hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria thì Thiên Chúa mới làm và sẽ làm cho Nước Nga trở lại, một vấn đề được Mẹ Maria tỏ cho Nữ Tu Lucia là một trong 3 thiếu nhi thụ khải ở Fatima năm 1917 biết vào ngày 13/6/1929, và cũng là vấn đề tối quan trọng đã được chỉ viết đệ trình lên Đức Thánh Cha Piô XII trong bức thư ngày 24/10/1940.

Thế nhưng, qua một thời gian 44 năm, ý muốn này của Thiên Chúa vẫn không thể nào hoàn thành cho tới sau khi Đức Gioan Phaolô II bị ám sát vào ngày 13/5/1981, và vì nhận thức được thời điểm mình bị ám sát chết hụt trùng hợp với chính ngày Mẹ Maria hiện ra ở Fatima lần đầu tiên 64 năm trước đó (13/5/1917), nhất là thấy rằng hình ảnh về vị giám mục mặc áo trắng

trong thị kiến của Bí Mật Fatima phần thứ ba quả nhiên hoàn toàn ứng nghiệm nơi bản thân ngài là Giám Mục Rôma khi bị ám sát cũng đang mặc áo trắng, vị giáo hoàng "totus tuus" này, đúng 1 năm sau, 13/5/1982, đã đích thân sang Linh Địa Fatima để chẳng những tạ ơn Thánh Mẫu Fatima đã cứu mạng ngài mà còn đáp ứng ý muốn của Thiên Chúa trong việc hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, một cuộc hiến dâng ngài đã long trọng lập lại trước Thánh Tượng Mẹ Fatima được mang tới từ Linh Địa Fatima, với sự hiệp dâng của các vị giám mục trên khắp thế giới, tại Quảng Trường Thánh Phêrô ngày Lễ Mẹ Thai Lờ 25/3/1984.

Quả thực việc hiến dâng này đã có tác dụng hết sức lạ lùng và mau chóng hoàn toàn bất ngờ trước khi xảy ra biến cố cộng sản Đông Âu sụp đổ năm 1989 và cộng sản Liên Sô giải thể năm 1991, đó là biến cố xuất hiện con bài Gobarchev vào tháng 3/1985, đúng một năm sau đó...

Về phương diện cá nhân, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II lại qui mọi sự thay đổi phi thường ngoài sức tự nhiên, cả trong lãnh vực quyền lực chính trị, kinh tế và quân sự ở Đông Âu và Liên Sô này về cho Mẹ Fatima, như ngài đã không ngần ngại tỏ ra cảm nhận thần linh của mình trong cuốn *“Vượt Qua Ngưỡng Cửa Hy Vọng”* của ngài (Alfred A Knopf, New York, 1994), khi trả lời cho vấn đề *“Thiên Chúa có nhúng tay vào việc sụp đổ của Cộng Sản hay không?”*, như thế này:

- ***“Chúng ta nói thế nào về ba trẻ ở Fatima là những người, ngay trước cuộc bùng nổ Cách Mạng Tháng Mười, bỗng nhiên nghe thấy rằng: ‘Nước Nga sẽ trở lại’ và ‘Cuối cùng Trái Tim Mẹ sẽ thắng’...? Chúng không thể nào tạo tởm ra được những tiên đoán này. Chúng không đủ hiểu biết về lịch sử hay địa dư, lại***

càng mù tịt về các biến động trong xã hội cũng như các phát triển về ý thức hệ. Thế mà, việc đã xảy ra đúng như lời chúng nói. Có lẽ đó là lý do tại sao... cần phải có một cuộc ám sát ở Công Trường Thánh Phêrô vào đúng ngày 13-5-1981, ngày kỷ niệm lần hiện ra thứ nhất ở Fatima..."

Con Bài Gorbachev - Perestroika

Tuy nhiên, về mặt chính trị xã hội, trong nguyệt san *The Catholic World Report*, 10/1993, trang 45-46, chính Gorbachev, lãnh tụ cuối cùng của Công Sản Liên Xô, và Lech Walesa, chủ tịch Công Đoàn Liên Kết Ba-Lan chống cộng cũng là vị tổng thống đầu tiên thời hậu Cộng Sản, đã phải công nhận vai trò then chốt của Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong riêng Biến Cố Đông Âu và của chung lịch sử Âu Châu hiện đại này như sau.

Nguyên chủ tịch Công Đoàn Liên Kết Ba-Lan Walesa đã cảm nhận thế này:

- *"Năm 1979, Đức Giáo Hoàng đã nói ở Balan: 'Không thể nào có một Châu Âu chân chính mà lại không có một Balan tự do'. Ngày nay đây, Âu Châu đã trở thành các quốc gia tự do, tôi nghĩ rằng nhiều người tạ ơn Thiên Chúa, Đấng đã ban Gioan Phaolô II cho thế giới".*

Cựu lãnh tụ cộng sản Liên Xô Gorbachev cũng đã xác nhận như sau:

- *"Tôi xin nói rằng mọi sự ở Đông Âu không thể nào xảy ra nếu thiếu vị giáo hoàng này, thiếu tư tưởng của ngài – kể cả tư tưởng chính trị – và thiếu việc ngài nắm vững tình hình thế giới. Một cuộc thay đổi tận gốc rễ đã thực hiện nơi lịch sử Châu Âu, và Gioan Phaolô đã đóng một vai trò quyết liệt".*

Phải, Gorbachev là con bài trùng với con bài Gioan Phaolô II được Thiên Chúa sử dụng trong việc biến đổi lịch sử loài người vào cuối thế kỷ 20, ở chỗ chấm dứt chế độ và chủ nghĩa cộng sản ở Âu Châu cùng với cuộc Chiến Tranh Lạnh giữa hai khối tư bản và cộng sản. Ở chỗ nào? - Ở chủ trương nhân bản chân thực của cả hai vị!

Đúng thế, Gioan Phaolô II và Gorbachev là cặp bài trùng ở chủ trương nhân bản chân thực của cả hai vị. Nhận định này đã được chứng thực rõ ràng nơi cuộc gặp gỡ giữa hai nhân vật vào ngày 1/12/1989, một cuộc gặp gỡ quan trọng nhất lịch sử của thế kỷ 20. Cuộc gặp gỡ kéo dài 76 phút, hoàn toàn ngoại lệ với những cuộc triều kiến thường lệ của giáo hoàng.



Sau đây là những tài liệu lịch sử cho thấy chiều kích nhân bản chân thực của cặp bài trùng Gioan Phaolô II và Gorbachev này. Trước hết là cuộc phỏng vấn vào ngày 3/4/2005, tức ngay sau ngày

con bài Gioan Phaolô II qua đời (2/4/2005), được thực hiện bởi phóng viên Irina Lagunina của RFE/RL với nguyên lãnh tụ Gorbachev, và sau đó là một số trích đoạn nguyên văn về những lời đối thoại quan trọng về nhân bản chân thực của cặp bài trùng này, tài liệu bằng Nga ngữ, được Anna Melyakova chuyển dịch sang Anh ngữ cho National Security Archive ở Washington US (Source: State Archive of the Russian Federation [GARF], Moscow. Yakovlev Collection. Fond 10063. Opis 1. Delo 394. On file at the National Security Archive.)

Cuộc phỏng vấn của phóng viên Irina Lagunina với con bài Gorbachev ngày 3/4/2005

(Những chỗ in nghiêng và đậm là do người viết/dịch tự ý muốn nhấn mạnh đến ý nghĩa nhân bản của cặp bài trùng này)

Vấn: Chỉ có duy một vị lãnh tụ Sô Viết đã gặp Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, vị đã tìm gặp ngài và đã được ngài tiếp - đó là Ông Mikhail Gorbachev, vị tổng thống đầu tiên và cuối cùng của Liên Bang Sô Viết. Cuộc gặp gỡ này xảy ra vào năm 1989. Thưa Ông Mikhail Gorbachev, ông đã trở thành vị lãnh đạo Sô Viết đầu tiên gặp gỡ Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Vậy thì tại sao vào thời điểm này ông đã quyết định xin được một cuộc triều kiến như thế?

Đáp:Ồ, tôi nghĩ tình huống là như thế này. Nhiều điều đã xảy ra mà đã không xảy ra ở các thập niên trước. Tôi nghĩ rằng điều ấy có liên hệ với sự kiện là vào năm 1989 chúng tôi đã thực hiện được nhiều tiến bộ về phía mình, và, không ngờ, *vai trò lãnh đạo của kỷ nguyên perestroika của chúng tôi* đã ủng hộ cho những dự án tưởng niệm mừng 1000 năm (trong năm 1988) Nga Sô trở thành Kitô giáo, một biến cố đã được một phái đoàn đông đảo đại biểu của Vatican do Đức Hồng Y Casaroli lãnh đạo tham dự. Nói chung, những gì bấy giờ xảy ra trong xứ sở này đã gây tác dụng đến những vấn đề ở bên ngoài, bao

gồm cả mối liên hệ của chúng tôi với Vatican. Lúc ấy Đức Hồng Y Casaroli đã mang đến một bức thư dài của vị giáo hoàng, một bức thư có thể coi là những bước khởi đầu cho cuộc triều kiến của tôi. Hơn thế nữa, quý vị đã biết rằng *vào thời ấy chính vai trò lãnh đạo của chúng tôi đã khởi động việc phác họa luật lệ tự do về tôn giáo*. Tôi đã mời các vị làm đầu của tất cả các đạo giáo ngồi xuống với Bộ Chính Trị, và ở Liên Sô chúng tôi thực sự có đủ mọi tôn giáo trên thế giới. Tất cả là để trình bày về cái bối cảnh chúng tôi bấy giờ đang sống. Bởi thế mới xảy ra chuyện cuộc triều kiến này được bao gồm trong một chuyến viếng thăm bình thường ở Ý quốc.

Tôi có thể nói là cuộc triều kiến này đã xảy ra tốt đẹp, rất hào hứng, trong một bầu không khí tuyệt vời, có tính cách trân trọng và đầy những quan tâm. Khởi đầu, để chứng tỏ Đức Thánh Cha là một người thuộc sắc dân Slav tới đâu và ngài đã tỏ ra tôn trọng một tân Khối Sô Viết ra sao, ngài đã đề nghị là chúng tôi bỏ ra 10 phút đầu để trò chuyện với nhau thôi và ngài đã nói bằng tiếng Nga. Ngài đã nói rằng: "Tôi đã mở rộng kiến thức của tôi ra cho cơ hội này". Và cuộc đàm đạo đơn sơ đã diễn ra như thế. Rồi sau đó chúng tôi mới đi vào cuộc bàn luận rất trọng yếu.

Vấn: Thưa Ông Mikhail Gorbachev, ông đã nói rằng vị giáo hoàng đã gửi cho ông một bức thư dài. Bức thư này nói những gì vậy?

Đáp: Chính yếu thì tôi chỉ có thể nói một cách tổng quát vậy thôi, người ta cần phải tham khảo ở văn khố. Tôi đã có một cuộc gặp gỡ với Đức Hồng Y Casaroli và ngài đã chuyển đến cho tôi những lời chào nồng hậu nhất của vị giáo hoàng, cùng với những thiện cảm của vị giáo hoàng này về những cải cách của chúng tôi, về những biến chuyển theo chiều hướng dân chủ của chúng tôi

đang diễn tiến nơi xứ sở của chúng tôi. Ngoài ra, khi tôi gặp vị giáo hoàng này, ngài cũng đã đích thân lập lại tất cả những điều ấy và nói: *"Tôi chỉ trích thuyết cộng sản, thế nhưng tôi muốn ngài biết rằng tôi cũng chỉ trích tất cả những gì là đồi bại của chủ nghĩa tư bản nữa. Cần phải tiến đến một thứ tự do, một thứ dân chủ, một xã hội tôn trọng con người như là một giá trị tối hậu. Cần phải cố gắng hiến cho dân chúng khả năng chọn lựa, bao gồm khả năng chọn lấy đạo giáo cho mình"*. Và về vấn đề này, chúng tôi đã thực hiện được một số bước tiến là những gì được ngài ủng hộ. Và ngài đã ủng hộ chúng ở trong bức thư ngài viết. Sau đó, trong cuộc đàm luận về vấn đề Âu Châu, vấn đề rất quan trọng, đó là theo ảnh hưởng của perestroika đã xảy ra những thay đổi nơi các vị thế thuộc vai trò lãnh đạo của Sô Viết và những thay đổi này rất tích cực đối với Trung Âu và Đông Âu là nơi rất quan trọng. Thế rồi tôi đã nghe thấy một câu mà sau này rất thường được nghe lại. Ngài nói rằng: *"trong tương lai, Âu Châu sẽ có thể thờ bằng hai buồng phổi"*, nghĩa là khi những thay đổi như thế xảy ra ở Khối Sô Viết, ở Đông Âu, thì có thể xảy ra việc tái hữu nghị, việc thắng vượt tình trạng ly giáo, một vấn đề rất quan trọng đối với châu lục của chúng ta. Nói chung, như quý vị biết, cảm nhận về tình hình đó là: *việc chấp nhận những cải cách về perestroika của chúng tôi và việc ngài dẫn giải các quan điểm của ngài về chủ nghĩa cộng sản cũng như về chủ nghĩa tư bản*.

Còn nữa, gần đây không lâu ngài bắt ngờ nói rằng *ngài quan tâm là khi được dịp tái thiết xứ sở của mình, chính quyền của mình, thì nhiều xứ sở ở Trung Âu lại đụng phải chủ nghĩa duy vật, nhưng là một thứ chủ nghĩa duy vật khác - loại theo chiều hướng thị trường. Để rồi những gì thiết yếu về thiêng liêng thì bị cho là tầm thường và cứ thế tiếp tục bị tàn phai*.

Vấn: Thưa Ông Mikhail Gorbachev, chúng ta hãy tiến sâu hơn vào lịch sử một chút. Khi Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ủng hộ Công Đoàn Liên Kết và thực sự đã bắt đầu làm suy yếu vị thế ở Balan của (vị lãnh tụ Đảng Cộng Sản là Tướng Wojciech) Jaruzelski, thì vai trò lãnh đạo của Sô Viết phản ứng ra sao với Giáo Hội Công Giáo cũng như với chính vị giáo hoàng này?

Đáp: Đến đây chúng tôi muốn nói rằng *vị giáo hoàng này thực sự là một con người phi thường. Một trong những tính chất ngoại thường của vị giáo hoàng này cho thấy ngài là một người tôi tớ tận tâm của Giáo Hội Chúa Kitô. Sau hết, với tư cách lãnh đạo quốc đô Vatican, ngài đã làm rất nhiều, lợi dụng các cơ hội trong vị thế của mình, ngài đã làm rất nhiều để dọn đường cho việc chấm dứt Chiến Tranh Lạnh, cho việc chung sống giữa các dân tộc. Ngài đã làm rất nhiều để giúp cho con người khỏi nguy cơ của một cuộc xung đột về nguyên tử. Ngài là một con người - tôi dám nói thẳng là - đã sử dụng vị thế cao cả của mình một cách tốt đẹp nhất có thể. Ngài là một con người không coi trọng tính toán về chính trị, nhưng là có những phán đoán về thế giới, về các tình hình, về bản chất, về môi trường, theo quyền được có sự sống, được một sự sống xứng đáng cho con người, cũng như theo trách nhiệm của những ai liên quan tới những gì đang xảy ra trên thế giới. Tôi nghĩ rằng chưa bao giờ có một nhân vật bệnh vực nổi nang nào như thế đối với thành phần nghèo khổ, thành phần bị đàn áp, thành phần bị chà đạp ở các trường hợp khác nhau cũng như ở các tình trạng khác nhau, dù nói về lịch sử hay về những thứ xung đột đang xảy ra. Ngài là một nhà nhân bản. Đúng thật như vậy. Một Nhà Nhân Bản được viết hoa, có lẽ là nhà nhân bản đầu tiên trong lịch sử thế giới*.

Tôi đã có cơ hội nói chuyện trao đổi với ngài sau năm 1989; thật vậy, những cuộc liên lạc của chúng tôi đã tiếp tục một cách cụ thể mãi cho

đến cùng. Vừa mới đây đã có một cuộc trao đổi ngắn về một số vấn đề. *Mùa hè năm ngoái tôi đã viết một bức thư cho ngài cũng như cho (Tổng Thống Hoa Kỳ) George Bush nói rằng những gì đang xảy ra ở Iraq sau cuộc chiến tranh được tuyên bố chấm dứt có thể sẽ trở thành một cuộc xung đột chung về tôn giáo. Tuy nhiên, một bên là dân Hồi giáo và bên kia là liên minh bao gồm chính yếu các nước Kitô giáo. Đó là một vấn đề rất tồi tệ, rất nguy hiểm, và nó chẳng những gây bất ổn tình hình ở vùng này - mà còn tạo nên một phản ứng khắp thế giới nữa, nên vấn đề ấy cần phải được quan tâm tới. Vị giáo hoàng đã trả lời vấn đề này và tôi được ngài nói cho biết rằng lần tới Tổng Thống Bush gặp ngài, ngài sẽ rất mạnh mẽ và quyết liệt yêu cầu thoái lui lập tức các lực lượng khỏi Iraq để cho nhân dân Iraq có thể dàn xếp nội vụ của họ.*

Dĩ nhiên, thành thật mà nói, ngài đã muốn, trong những ngày còn sống, tiến hành đường lối tương kiến và hợp tác cùng đối thoại tốt đẹp hơn giữa Giáo Hội Chính Thống và Công Giáo Rôma, thế nhưng vấn đề lại không vậy. Tôi nghĩ rằng ngài đã lo lắng điều này vô ích. Một điều như thế không thể nào mau chóng xảy ra được. Những vấn đề đã xảy ra cả 700 năm - lại có thể giải quyết tất cả trong khoảng thời gian mấy tuần, mấy tháng hay thậm chí mấy năm hay chẳng? Không. Hơn nữa, chính Giáo Hội Chính Thống lại đang gặp phải khó khăn, xuất phát từ một kỷ nguyên bị bách hại, đàn áp, hủy hoại, những gì thuộc về kỷ nguyên của Sô Viết. Giáo Hội này đã được tái sinh và trải qua nhiều khó khăn, trực trặc. Thế nhưng, theo các tiêu chuẩn của mình, thì không có một cái gì là ghê gớm đã xảy ra hết. Vì 700 năm, họ đã cãi nhau và họ vẫn còn cãi cọ. Trong vòng 100 năm thì hết mọi sự mới xong được.

Cuộc gặp gỡ lịch sử ngày 1/12/1989 ở Vatican giữa Lãnh Tụ Gorbachev và Đức Gioan Phaolô II

Trong cuộc gặp gỡ này, lãnh tụ Gorbachev mở lời và kết thúc, và qua tất cả 11 lần trao đổi với nhau, lãnh tụ Gorbachev dường như làm chủ tình hình, trong khi chỉ có 1 lần Đức Gioan Phaolô II nói dài là lần thứ 4, lãnh tụ Gorbachev đã nói dài 2 lần là lần 6 và lần 8. Nhưng chính yếu cả hai vị đều xoay quanh chủ đề perestroika. Những chỗ in nghiêng và đậm là do người viết/dịch tự ý muốn nhấn mạnh đến ý nghĩa nhân bản của cặp bài trùng này:



Lãnh Tụ Gorbachev: Tôi xin nói rằng tôi lấy làm trân trọng những lời của ngài mở đầu cho cuộc đàm đạo liên quan tới sự kiện, trong số những điều khác, đây là một cuộc gặp gỡ giữa hai người thuộc sắc dân Slav. Tôi không có ý nói tôi là một vận động viên hiệp nhất của sắc dân Slav, thế nhưng, tôi tin tưởng vào sứ vụ của dân Slav trong việc củng cố kiến thức về các thứ giá trị nhân bản của sự sống, hòa bình và của thiện hảo ở khắp nơi.

Đức Gioan Phaolô II: Phải, đúng thế. Bình an và thiện hảo.

Lãnh Tụ Gorbachev: Chúng tôi tiếp nhận sứ vụ của ngài ở nơi cao cả này. Tôi quen thuộc với những bài nói ngài ngỏ cùng thế giới, quen với việc ngài suy tư về những vấn đề của thế giới. Tôi thậm chí còn nhận thấy rằng chúng ta thường sử dụng những bày tỏ tương tự như nhau. Điều này có nghĩa là có một đồng thuận ở tận nguồn - ở trong tâm tưởng của chúng ta (*biệt chú của người viết/dịch: câu nói này của Lãnh Tụ Gorbachev cho thấy quả nhiên và hiển nhiên ý nghĩa về "cặp bài trùng" giữa hai nhân vật lịch sử này*). Tôi không biết tại sao, nhưng tôi chắc là *cuộc gặp gỡ này sẽ xảy ra. Không những vì nó quan tâm đến nhân loại, cho dù điều này rất quan trọng vì chúng ta là những người đương thời. Thế nhưng, trước hết và trên hết chính vì chúng ta có rất nhiều những ý nghĩ và quan tâm đồng nhất. Tôi cảm ơn ngài mời tôi viếng thăm Vatican, và nhân danh một xứ sở rộng lớn tôi được đại diện tôi xin bày tỏ lòng trọng kính đối với những nỗ lực kiến tạo hòa bình của ngài.*

Đức Gioan Phaolô II: Chúng tôi đang cố gắng. Về phần mình, tôi xin cảm ơn Ông Tổng Thống về sứ điệp mới đây của ông, một sứ điệp tôi đã đọc mấy lần và vẫn suy đi nghĩ lại. Nó là một sứ điệp rất quan trọng, tôi thấy có một nội dung đầy những tư tưởng giống như của tôi. (*biệt chú của người viết/dịch: câu nói này của Đức Gioan Phaolô II cũng cho thấy quả nhiên và hiển nhiên ý nghĩa về "cặp bài trùng" giữa hai nhân vật lịch sử này*).

Lãnh Tụ Gorbachev: Phần tôi, tôi đã suy nghĩ về sứ điệp của ngài lâu dài trước khi trả lời cho sứ điệp ấy.

Đức Gioan Phaolô II: Dĩ nhiên vấn đề chính yếu gây quan tâm đến tất cả nhân loại đó là vấn đề chiến tranh và hòa bình. Chúng ta cảm tạ Thiên Chúa vì gần đây mỗi nguy chiến tranh đã suy giảm và tình trạng căng thẳng nơi các mối liên hệ giữa Đông và Tây đã lắng xuống. *Chúng tôi nhận biết và đánh giá cao hoạt động của ông cho hòa*

bình thế giới và mong rằng nó được tiếp tục một cách tốt đẹp.

Lãnh Tụ Gorbachev: Tôi xin cảm ơn ngài về điều này.

Đức Gioan Phaolô II: Tất cả chúng ta đều cần đến hòa bình và tình đoàn kết nơi các dân nước. Thật là vấn đề quan trọng trong việc có được bước tiến ở nơi những liên hệ giữa các đại quyền lực ở các tuyến đầu khác nhau, bao gồm cả những vấn đề của các xứ sở đang phát triển. *Tình hình ở Thế Giới Thứ Ba là một trong những vấn đề được tôi quan tâm nhất. Tôi đã viết về nó trong thông điệp "Về Những Quan Tâm Xã Hội".*

Tôi muốn nói về những yếu tố liên quan tới chữ "perestroika", một từ ngữ đã sâu xa đụng chạm tới tất cả mọi khía cạnh trong đời sống của nhân dân Sô Viết và không phải chỉ có họ thôi. Tiến trình này giúp chúng ta có thể cùng nhau kiếm được một cách nào đó tiến vào một chiều kích mới cho việc chung sống của dân chúng, một đời sống phản ánh ở một mức độ cao hơn những đòi hỏi của tinh thần con người, của các quốc gia khác nhau, của những thứ quyền lợi cá nhân cũng như quốc gia. Những nỗ lực được ông đang thực hiện, đối với chúng tôi, không phải chỉ là những gì rất đáng chú ý. Chúng tôi cũng thông phần cả với chúng nữa.

Dĩ nhiên, một trong những quyền lợi căn bản của con người là quyền tự do theo lương tâm, từ đó xuất phát ra quyền tự do về tôn giáo. Vì những lý do hiển nhiên, khía cạnh này là mối quan tâm nhất đối với tôi, với Giáo Hội và với Tòa Thánh. Dầu sao thì sứ vụ của chúng tôi là tôn giáo. Để có được cơ hội thi hành sứ vụ của mình nơi các xứ sở khác nhau ở dưới những chính sách chính trị khác nhau, chúng tôi cần được bảo đảm là

quyền tự do lương tâm được tuân giữ ở những xứ sở ấy.

Về vấn đề này, tôi muốn nói rằng chúng tôi đang nóng lòng chờ đợi và rất hy vọng là xứ sở của ông chấp nhận một thứ luật nâng đỡ quyền tự do lương tâm. Chúng tôi hy vọng rằng việc đưa ra một khoản luật như vậy sẽ nói rộng khả năng sống đạo của tất cả mọi người công dân Sô Viết. Một người trở thành tín hữu qua việc chọn lựa tự do; không thể nào bắt người khác phải tin tưởng. Ở Khối Liên Sô, nhất là ở Nga, cũng như ở một số các xứ sở lân cận, đại đa số tín hữu là Kitô hữu Chính Thống giáo. Dĩ nhiên, chúng tôi hy vọng rằng những người anh em Chính Thống giáo của chúng tôi đạt được tự do hơn nữa. Ngoài ra, chúng tôi đã bắt đầu đường lối đối thoại đại kết, một cuộc đối thoại đang chủ động phát triển nơi các giáo hội Chính Thống, đặc biệt nơi Giáo Hội Chính Thống Nga. Chúng tôi thông công với nhau ở nhiều điều chung.

Lại nữa, có nhiều niềm tin khác ở Liên Bang Sô Viết, bao gồm cả những người Công giáo thuộc các Giáo Hội theo lễ nghi Latinh và Byzantine, hay Đông phương. Những người Công giáo theo lễ nghi Đông phương nhìn nhận Giáo Hoàng là Giám Mục Rôma và là vị mục tử của họ. Với vai trò mục tử của họ, ngài có trách nhiệm đối với đời sống đạo của họ ở một ý nghĩa cao nhất và trọn vẹn nhất của từ ngữ này. Ở một số xứ sở thì Giáo Hội Công Giáo Latinh lại là thành phần chủ yếu. Tình trạng này bao gồm hầu hết dân chúng nước Lithuania, một phần dân chúng nước Latvia, cũng như các lãnh thổ mà ở trong các thế kỷ quá khứ thuộc về Nền Cộng Hòa các quốc gia - Khối Thịnh Vượng Chung Polish-Lithuania.

Tôi biết rằng mặc dù đa số tín hữu ở Belorussia và Ukraine là Chính Thống giáo, cũng có một số khá đông tín hữu Công giáo thuộc những hệ phái Latinh và Byzantine. Tình hình của

thành phần tín hữu Công giáo này được tôi và Tòa Thánh đặc biệt quan tâm, vì trên 40 năm qua từ khi chấm dứt chiến tranh họ đã bị từ chối quyền tự do tôn giáo căn bản, thực tế họ đã bị ở ngoài vòng luật pháp. Chúng tôi hy vọng rằng luật lệ mới về quyền tự do lương tâm sẽ tạo nên cho họ, cũng như cho tất cả mọi tín hữu, cơ hội công khai hành đạo và có được các cấu trúc giáo hội riêng.

Dĩ nhiên là quyền tự do lương tâm cũng được bao gồm cả tín hữu giáo phái Thánh Tẩy, Thệ Phán, Do Thái và Hồi giáo.

Lãnh Tụ Gorbachev: Phải, những người Hồi giáo là một yếu tố thật sự đối với chúng tôi.

Đức Gioan Phaolô II: Thừa Tổng Thống, có một vấn đề trong sứ điệp của ông về việc bổ nhiệm những người đại diện từ cả hai bên. Ý nghĩ này đã được bàn luận trong cuộc ngài gặp gỡ Đức Tổng Giám Mục Sodano. Tôi muốn nói rằng tôi hoàn toàn đồng ý với ý nghĩ này. Nó là một vấn đề rất quan trọng đối với chúng ta để có được một người đại diện như thế. Chúng ta đã thiếu mất điều này từ khi chiến tranh xảy ra. Chúng tôi đã không có cách nào để bàn luận về tình hình của người Công giáo với thành phần lãnh đạo. Tôi phải nói rằng mới đây những bước đầu tiên đã được thực hiện về vấn đề này, trước tiên và trên hết ở Lithuania. Việc chỉ định một giám mục cho Belorussia là một bước quan trọng, cho dù vị này không thể hoàn toàn thi hành sứ vụ Giáo Phẩm của mình. Chúng tôi hy vọng rằng tình hình sẽ thay đổi.

Việc cơ cấu hóa những liên hệ của chúng ta - mặc dù chúng ta vẫn cần phải xác định vai trò của những người đại diện cho chúng ta - sẽ giúp chúng ta có thể bảo tồn việc tiếp xúc về các vấn đề nhân quyền cũng như các vấn đề khác, và

chúng ta mới có thể trao đổi những mối quan tâm với nhau. Tòa Thánh đã có liên hệ với trên 100 quốc gia, bao gồm nhiều quốc gia Hồi giáo. Theo chỗ hiểu biết của chúng tôi thì việc thiết lập những liên hệ như thế với Khối Sô Viết sẽ rất hữu ích cho những vấn đề đã lâu vẫn mong chờ được giải quyết từ các quyền lực chính trị của xứ sở ông với những quyền lực địa phương của các nước cộng hòa. Nếu có thể, tôi muốn có được những gì là vững chắc hơn trong vấn đề này.

Lãnh Tụ Gorbachev: Tôi đã hết sức cẩn trọng lắng nghe những lời của ngài, và về phía mình, *tôi muốn nói về ba mối quan tâm, đó là: hòa bình, perestroika của chúng tôi, và quyền tự do lương tâm và tôn giáo là những gì liên hệ tới perestroika.*

Tôi xin bảo đảm với ngài rằng đường lối của chúng tôi, con đường được chúng tôi gọi là lối suy nghĩ mới mẻ, không phải chỉ là một khuynh hướng thời trang hay một nỗ lực trong việc muốn được chú ý tới. Nó là thành quả của sâu xa suy tư về tình hình của xứ sở chúng tôi, ở Âu Châu và trên thế giới. Tôi cần phải nói rằng, một khi chúng tôi đã chấp nhận lối suy nghĩ mới mẻ này, nó giúp chúng tôi trở nên dễ thở hơn. Điều này đã được tiếp theo sau bởi các dự án và ý nghĩ cụ thể về cách thức làm thế nào để thiết lập những mối liên hệ mới và cùng nhau chung sống một cách mới mẻ.

Khi chúng tôi mới loan báo những ý nghĩ này, có một số người tuyên bố rằng chúng chỉ là những gì ảo tưởng và quái gở. Nhưng giờ đây đã có những thành quả chính trị hẳn hoi. Tiến trình Helsinki (biệt chú của người viết/dịch: tiến trình Helsinki được 35 quốc gia ký kết ở Phần Lan từ mùa hè năm 1975 liên quan tới việc cải tiến những liên hệ giữa khối cộng sản và Tây phương) đang tiến xa hơn và trở thành mạnh mẽ hơn. Âu Châu cần phải đóng vai trò lịch sử của mình trong việc cải tiến hòa bình. Nó có rất nhiều kinh nghiệm lịch sử, truyền thống, văn hóa, và khả năng trí óc giúp chúng ta

có thể nói về sứ vụ kiến tạo hòa bình lịch sử của Âu Châu.

Vatican có thể đóng góp lớn lao cho lý tưởng chung này, cả với tư cách như là một quốc gia và như là thể hiện của một trào lưu rộng lớn. Tôi nghĩ như thế chẳng những vì Vatican đã ký vào Đạo Luật Chung Kết Helsinki mà còn vì tôi biết rằng gần đây ngài đã thực hiện việc làm phong phú hơn cho tiến trình này.

Chúng tôi đã đồng ý loại trừ một loại trong các thứ vũ khí nguyên tử. Có một cơ hội thực sự trong việc giảm bớt những thứ vũ khí chiến lược xuống mức 50%. Tôi sẽ bàn điều này với Tổng Thống Bush. Những cuộc bàn luận về người Hung Gia Lợi đang tiến triển. Ngay cả các tướng lãnh đã bắt đầu các cuộc gặp gỡ nhau. Tất một lời là thế giới đang thay đổi.

Thưa Ngài Giáo Hoàng, tôi phải nói rằng tôi cảm thấy bàng hoàng trước phản ứng của dân chúng đối với những dự án của chúng tôi và những ý nghĩ của chúng tôi. Chúng tôi không quá tham vọng như thế coi mình là những gì chuyên chở cho một sứ vụ cứu độ cao cả. Cái cương lĩnh mới của Âu Châu đó là mời gọi người khác hãy cùng suy nghĩ về cách thức xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Người ta không được cho rằng mình nắm được tất cả sự thật và cố gắng áp đặt nó trên người khác. Chẳng hạn, các phần tử của chúng ta, bao gồm cả chính phủ US, tuyên bố rằng họ ủng hộ perestroika. Đúng là phần đông thành phần bình thường và các chính trị gia ủng hộ nó. Thế nhưng, có người đã nói rằng Âu Châu cần phải được canh tân chỉ theo nền tảng của những thứ giá trị Tây phương và bất cứ điều gì khác với những thứ giá trị đó cần phải loại trừ. Đó không phải là cách để đối xử với các quốc gia, với lịch sử của họ, truyền thống của họ và căn tính của họ.

Trong quá khứ, Khối Sô Viết bị tố cáo là xuất cảng việc cách mạng. Giờ đây một số người lại đang cố gắng xuất cảng những thứ giá trị khác. Đó không phải là đường lối chúng tôi đang theo đuổi. Nó nhắc nhở tôi về những cuộc chiến tranh tôn giáo trong quá khứ. Chúng ta cần phải học được một điều gì đó từ lúc ấy.

Đối với những vấn đề về tôn giáo, chúng tôi hành xử chúng trong khuôn khổ kiến thức phổ quát của chúng tôi về những thứ giá trị nhân bản. Nơi vấn đề này cũng như những vấn đề khác, dân chúng là thành phần thẩm quyền trên hết. Hết mọi sự đều lệ thuộc vào việc chọn lựa của dân chúng. Việc áp dụng triết lý và tôn giáo ra sao là tùy ở con người. Tôi nghĩ chúng tôi đã đạt tới vấn đề này khi chúng tôi có thể thiết lập những mối liên hệ giữa các quốc gia và giữa dân chúng trên căn bản tôn trọng.

Có lần Tổng Thống Reagan đã cố gắng dạy tôi làm thế nào để điều hành các sự vụ ở xứ sở của chúng tôi. Tôi đã nói với ông ấy rằng chúng ta không thể nào đàm thoại với nhau theo kiểu ấy. Một cuộc đàm thoại chỉ có thể diễn ra dựa trên những gì là thiết thực và tương kính. Tôi đã nói với ông ấy rằng: ông không phải là một thầy giáo và tôi không phải là một học trò. Ông không phải là một công tố viên và tôi không phải là một bị cáo nhân. Vậy nếu chúng ta muốn nói về chính trị, về cách thức làm thế nào để thay đổi thế giới nên tốt hơn, thì chúng ta cần phải thực hiện điều này một cách ngang hàng với nhau. Ông ấy đã hiểu điều này và chúng tôi đã có thể làm những gì chúng tôi đã làm.

Tôi biết rằng ngài đã hoan nghênh những thành quả của cuộc đối thoại ấy, và tôi rất trân trọng việc hỗ trợ của ngài. Chúng tôi dự tính làm việc với chính quyền hiện tại theo cùng những nguyên tắc này. Mỗi bên hãy cứ như thế, trong

khi tôn trọng những truyền thống của bên kia. *Các thứ giá trị nhân bản phổ quát cần phải trở thành đích điểm chính yếu, trong khi việc chọn lựa chính sách chính trị này hay chính sách chính trị kia là vấn đề cần phải được giành cho dân chúng.*

Ngày nay chúng ta đang đối diện với vấn đề nhức nhối về việc sinh tồn. Vấn đề này bao gồm mối đe dọa của những thứ khí giới nguyên tử, những vấn đề về môi sinh, về các nguồn liệu thiên nhiên, về khía cạnh tín liệu, và Cuộc Cách Mạng Khoa Học Kỹ Thuật, một cuộc cách mạng cùng với tiến bộ gây ra nhiều thứ phức tạp. Tất cả những điều ấy là những vấn đề toàn cầu, hoàn vũ. Chúng ta cần phải thấy được chúng, chúng không thể nào bị coi thường. Chúng ta cần phải hiểu chúng, cần phải thay đổi cách suy tư của chúng ta, và nhờ đó thay đổi cả những chính sách của chúng ta. Chúng ta cần phải chuyển từ việc đối chọi sang việc hợp tác. Đây sẽ là một con đường dài và khó khăn, nhưng tôi không đồng ý với thành phần bi quan yếm thế của xứ sở chúng tôi.

Đức Gioan Phaolô II: Tôi cũng thế.

Lãnh Tụ Gorbachev: *Hành tinh của chúng ta tràn ngập những việc chăm sóc. Tuy nhiên, nếu chúng ta hợp sức lại chúng ta có được những cơ hội tiến bước theo đúng hướng để xây dựng một thế giới mới trên căn bản của các thứ giá trị phổ quát.*

Ngài đã đề cập tới các vấn đề của Thế Giới Thứ Ba. Tôi cũng muốn nói về chúng nữa. Chúng ta không thể nào thoải mái trong khi hàng triệu triệu con người đang sống ở những điều kiện thâm nghèo khổ, đói khát và cùng cực. Tôi quen thuộc những bài nói của ngài về vấn đề này. Chúng ta có những quan điểm trùng hợp (biệt chú của người viết/dịch: ở đây chúng ta lại thấy được một lần nữa chứng cớ về hai con bài trùng Gioan Phaolô II và Gorbachev).

Nói chung, có nhiều vấn đề chúng ta có thể cùng nhau hoạt động và tiếp tục thường xuyên trao đổi ý kiến. Mỗi người theo đường lối của mình, chúng ta có thể thực hiện những đóng góp độc đáo của chúng ta vào việc giải quyết các vấn đề hoàn vũ.

Giờ đây đến perestroika. Ngay lúc này đây (biệt chú của người viết/dịch: dường như ở đây vị này đang nói tới biến cố Đông Âu đang diễn ra sắp tới hồi kết thúc) nó đang trải qua một thời điểm căng thẳng nhất trong giai đoạn quan trọng. Khía cạnh khó khăn nhất đó là perestroika về tư tưởng. Khó lòng mà loại trừ đi những quan niệm cũ. Những khó khăn lớn lao nổi lên vì những thay đổi ảnh hưởng đến một số khuynh hướng sống còn của dân chúng. Một số đang gắng lợi dụng tình trạng lăm lăm nơi tâm trí của dân chúng gây ra bởi những thay đổi sâu xa. Chúng ta cần phải lưu ý tới vấn đề này.

Tôi cũng xin nói rằng các vấn đề ở quê hương của ngài - Balan - là những gì rất gần bó với tôi. Trong những năm gần đây, tôi đã thực hiện và sẽ tiếp tục làm mọi sự có thể để bảo đảm mối liên hệ tốt đẹp giữa Balan, Nga và Liên Bang Xô Viết.

Đức Gioan Phaolô II: Nhân danh quê hương của mình, tôi xin cảm ơn ông.

Lãnh Tụ Gorbachev: Mới đây tôi gặp Ông Mazowiecki và ông ta đã nói nhiều điều tốt đẹp về ngài.

Đang xảy ra những thay đổi lớn ở các xứ sở khác nữa. Về vấn đề này tôi muốn nói đến chứng liệu về một điểm nữa. Các chính trị gia Tây phương cần phải thực hiện một đường lối hữu trách về những thay đổi này. Chúng là những gì rất quan trọng để được hành xử một cách khác đi. Nếu chúng thành công thì thế giới sẽ thay đổi. Ngay lúc này đây đang có một chọn lựa để bắt đầu đường lối phát triển tốt đẹp, cho dù có thể là một

chọn lựa khó khăn. Tôi nghĩ rằng đa số chính trị gia thật sự hiểu được điều này.

Mở đầu cho cuộc nói chuyện này ngài đã nói rằng ngài đang cầu nguyện cho perestroika và sự thành công của nó. Tôi muốn nói rằng chúng tôi xin ghi nhận việc ủng hộ của ngài.

Chúng tôi đang trải qua những thay đổi lớn lao về lãnh vực thiêng liêng. Chúng tôi muốn đạt được các mục đích của chúng tôi bằng phương tiện dân chủ. Tuy nhiên, căn cứ vào những biến cố của những năm qua, tôi thấy rằng nguyên những phương sách về dân chủ thôi vẫn chưa đủ. Chúng tôi cần cả đạo lý nữa. Dân chủ có thể mang đến cả sự dữ lẫn sự lành. Đó là bản chất của nó. Đối với chúng tôi, thật là quan trọng trong vấn đề thiết lập một xã hội có luân lý bao gồm những chân lý phổ quát về con người như tốt lành, bác ái, và tương trợ. Theo chiều hướng của những thay đổi đang xảy ra, chúng tôi tin rằng cần tôn trọng thế giới nội tại của thành phần công dân đạo hữu của chúng tôi. Chúng tôi đặc biệt cảm thấy như thế về dân Chính Thống của chúng tôi vì có quá nhiều điều đã bị hủy hoại.

Đa số thành phần tín hữu ở xứ sở của chúng tôi - bao gồm Chính Thống, Hồi giáo và Công giáo - đều ủng hộ perestroika. Trong một tương lai gần, Cộng Hòa Xã Hội Liên Bang Xô Viết sẽ thông qua luật về quyền tự do lương tâm. Chúng tôi chú trọng tới việc có các tôn giáo khác nhau góp phần vào việc canh tân và nhân bản hóa xã hội của chúng tôi. Thế nhưng, căn cứ vào tính chất đặc biệt và đặc thù của tình hình này thì cần phải làm sao đừng để cho những vấn đề ấy bị chính trị hóa. Thành phần tín hữu ở xứ sở của chúng tôi được phép tham dự vào tiến trình chính trị, giờ đây, thậm chí lại còn có cả một số đại biểu xuất thân từ hàng giáo sĩ nữa. Vấn đề quan

trọng ở đây là tất cả mọi vấn đề được giải quyết một cách bình thường và nhân bản.

Tôi hiểu được những ý nghĩ của ngài về cách thức làm thế nào để giảm bớt các vấn đề của người Công giáo, tất cả chúng tôi đều hiểu chúng nữa. Chúng tôi đang hướng đến khoản luật tương lai này như là một phương tiện để ổn định tất cả mọi vấn đề. Sau khi chúng tôi thông qua khoản luật này, sẽ là thời điểm giành cho những việc áp dụng thực hành để giải quyết mọi sự cho ổn thỏa.

Lịch sử đã ghi dấu vết trên những người Công giáo Đông phương Uniate. Vấn đề quan trọng là các sự việc cần phải êm thấm ổn định, trước hết nơi mối liên hệ giữa các tôn giáo khác nhau. Chúng tôi hoan hô việc thiết lập một mối liên hệ với Giáo Hội Chính Thống Nga. Chẳng những thành phần tín hữu mà còn cả xứ sở này rất trân trọng về sự kiện có các vị đại diện của Vatican được Hồng Y Casaroli dẫn đầu đến tham dự cuộc cử hành ngàn năm lãnh nhận Phép Rửa của Nga.

Chúng tôi hy vọng rằng về phía ngài sẽ có những phần khích trong việc giữ cho những tiến trình đang diễn ra khỏi leo thang trong việc loại trừ đi những phiền toái hiện nay. Chúng tôi cũng xin ngài hiểu cho rằng cấu trúc của Giáo Hội Công giáo ở xứ sở của chúng tôi thích ứng với những giới hạn của quốc gia. Ở đây tôi không có ý khuyên răn và tin tưởng vào kinh nghiệm cùng sự khôn ngoan của ngài.

Toàn thể xứ sở này đã nghe thấy nó khi ngài nói rằng cần phải tránh đi vấn đề chính trị hóa trong các vấn đề nghiêm trọng. Tôi cần phải nói liên quan tới những biến cố quá rõ ràng là vai trò lãnh đạo đây, ở một số chỗ, cảm thấy mình bị bó tay. Ở Lvov, tình hình đã trở nên quá gay go tới độ vai trò lãnh đạo đây không biết làm sao để có

thể bình thường hóa nó. Tới chỗ này, chúng tôi hướng về cả hai phía của cuộc xung khắc, hướng về vai trò lãnh đạo của Ukrainian, xin họ giúp cho tình hình được trở nên êm thấm.

Khi khoản luật ấy được thông qua, chúng tôi mới được dịp để bình thường hóa tình này này theo pháp lý. Thế nhưng, tôi cần phải thẳng thắn nói rằng có nhiều vấn đề cụ thể, theo chúng tôi nghĩ, cần phải được giải quyết bằng những thỏa thuận giữa chính các vị lãnh đạo tôn giáo với nhau. Điều ấy không có nghĩa là chúng tôi phải tay vô trách nhiệm, như một câu nói thời danh đã diễn tả. Tôi muốn nói như thế này: chúng tôi sẽ chấp nhận bất cứ thỏa thuận nào ngài có được với Giáo Hội Chính Thống. Chúng tôi cần những cảm xúc mạnh mẽ lắng xuống để chỉnh đốn lại tình hình.

Khi tôi gặp Đức Tổng Giám Mục Sodano, vị đã nói rằng ngài cần có 2 vị tổng giám mục ở lãnh thổ Cộng Hòa Liên Bang Sô Viết - vì tín hữu Công giáo ở những phần lãnh thổ thuộc Âu Châu và Á Châu. Được, để chúng tôi cứu xét vấn đề này. Tôi nghĩ điều này là những gì dĩ nhiên thôi.

Tôi đã hứng khởi nghe rằng ngài có ý nghĩ chỉ định những vị đại diện thường trực, những vị có thể hành trình theo phần nhiệm được vai trò lãnh đạo trao phó để trao đổi những ý kiến. Theo đường lối này thì các mối liên hệ của chúng ta sẽ có tính cách bình thường, tự nhiên. Chúng tôi chấp nhận một phương sách như thế và sẵn sàng với phương sách ấy.

Thành phần đại diện của ngài có thể thiết lập việc giao tiếp với các cơ cấu chính quyền của chúng tôi lo về những vấn đề tôn giáo.

Tuy nhiên, chúng tôi không muốn vội vàng hấp tấp với vấn đề này. Vội gấp với một vấn đề tế nhị hay ho như thế có thể hết sức nguy hiểm.

Tôi hy vọng là sau cuộc gặp gỡ này, mối liên hệ của chúng ta sẽ đạt được một cái đà mới, và tôi cho rằng vào một lúc nào đó trong tương lai ngài có thể đến viếng thăm Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết.

Đức Gioan Phaolô II: Nếu điều này được phép thì tôi rất lấy làm hân hoan.

Lãnh Tụ Gorbachev: Chúng tôi cần phải cứu xét tới ngày tháng cho một chuyến đi như thế một cách êm thấm và không hấp tấp. Tôi muốn nói thẳng là năm tới những hứa hẹn này sẽ là một hứa hẹn nóng bỏng đối với chúng tôi. Chúng tôi sẽ chọn một thời điểm nào thích thuận cho ngài cũng như khi nào thì cuộc viếng thăm mang lại thiện ích nhất.

Đức Gioan Phaolô II: Hay lắm.

Lãnh Tụ Gorbachev: Tôi muốn bày tỏ là tôi rất lấy làm vui khi chúng ta đã có được một cuộc bàn luận bao rộng như thế trong một bầu không khí đầm ấm như vậy. *Chúng ta đã đụng chạm tới những vấn đề quan trọng vốn gây rắc rối cho tất cả chúng ta cũng như tới các vấn đề cụ thể hơn.*

Đức Gioan Phaolô II: Tôi cảm ơn ông về việc ông nói về những ý nghĩ của mình đối với các vấn đề quốc tế. *Dĩ nhiên chúng ta chính yếu chạm tới các vấn đề về Âu Châu và ở một mức độ nào đó tới cả Bắc Mỹ nữa. Thế nhưng cũng còn các phần đất khác trên thế giới đang ở trong tình trạng gặp trục trặc.*

Tôi đặc biệt quan tâm về tình hình ở Lebanon và nói chung ở Trung Đông; ở một mức độ nào đó ở cả Đông Nam Á và Trung Mỹ Châu. Nói chung có

rất là ít nơi trên thế giới mà không gặp phải khó khăn. Có lẽ chúng ta cùng nhau hoạt động về mặt này. Ở những vấn đề ấy Giáo Hội và Giáo Hoàng chỉ có thể đại diện về khía cạnh luân lý. Cần phải giúp những quốc gia ấy bằng phương tiện chính trị để thắng vượt được những tình hình thâm hậu họ gặp phải.

Tôi cảm ơn ông về việc ông bàn đến vấn đề perestroika. Chúng tôi đang đứng từ bên ngoài quan sát nó. Thưa Tổng Thống, ông áp ụ nó bên trong, trong lòng của ông cũng như trong các việc làm của ông. Tôi nghĩ rằng chúng tôi hiểu được một cách đúng đắn là sức mạnh của perestroika là ở trong hồn sống của nó. Ông đã đúng khi nói rằng những thay đổi không được xảy ra quá nhanh. Chúng tôi cũng đồng ý rằng không phải chỉ có những thứ cấu trúc mới cần phải được thay đổi, mà cả lối suy nghĩ nữa.

Thật là sai lầm khi có ai cho rằng những thay đổi ở Âu Châu và trên thế giới cần phải phỏng theo mẫu thức Tây phương. Điều này nghịch với những niềm xác tín sâu xa của tôi. Âu Châu, với tư cách là một tham dự viên vào lịch sử của thế giới, cần phải thờ bằng hai buồng phổi.

Lãnh Tụ Gorbachev: Đó là một hình ảnh rất thích đáng.

Đức Gioan Phaolô II: Tôi đã nghĩ về điều này khá sớm, ngay từ năm 1980, khi tôi tuyên bố các vị quan thầy của Âu Châu, ngoài Thánh Biển Đức thuộc truyền thống Latinh, còn có Thánh Cyrilô và Mêthôđiô đại diện cho các truyền thống Byzantine Đông Phương, Hy Lạp, Slav và Nga. Đó là niềm tin tưởng về Âu Châu của tôi.

Tôi hết sức cảm ơn ông đã ngỏ lời mời. Tôi hân hoan được dịp viếng thăm Khối Xô Viết, Nga, để gặp gỡ tín hữu Công giáo và chẳng những họ mà còn viếng thăm những nơi thánh đối với Kitô hữu chúng ta nữa, những nơi như là một nguồn

hứng khởi. Cảm ơn ông đã ngỏ lời mời. Tôi có thể cảm nhận được rõ ràng tầm mức lớn lao và quan trọng của nó.

Sau hết, tôi cảm ơn ông rất nhiều về việc ông xác nhận liên quan tới vấn đề trao đổi những người đại diện giữa vai trò lãnh đạo Sô Viết và Tòa Thánh. Tôi hy vọng rằng điều này sẽ giúp vào việc giải quyết các vấn đề về sự vụ tôn giáo. Chúng ta cần phải thực hiện điều này một cách êm thấm, thậm chí rất êm thấm, không thể nào để cho những vấn đề này bị chính trị hóa.

Tóm lại, một lần nữa tôi cảm ơn ông đã ngỏ lời mời. Tôi hy vọng rằng thời điểm sẽ đến cho cuộc viếng thăm của tôi. Tuy nhiên, tôi là người ít biết về Đông Âu. Tôi là một người sắc dân Slav Tây phương. Tôi không biết những tỉnh thành trước cuộc chiến đã từng ở Balan mà giờ đây lại thuộc về Khối Sô Viết. Những tỉnh thành này là Lvov và Vilnius. Thế nhưng, trên hết, tôi muốn gặp gỡ và cảm được những gì tôi gọi là "tinh túy Đông phương".

Lãnh Tụ Gorbachev: Tôi xin cảm ơn ngài về bầu không khí và nội dung của cuộc nói chuyện hôm nay. Tôi sẽ dựa theo cuộc đối thoại này mà tiếp tục.



Làm thế nào để có được Cặp Bài Trùng cho một Tân Đông Âu Việt Nam?

Căn cứ vào những tiết lộ của Lãnh Tụ Gorbachev trong cả bài phỏng vấn lẫn cuộc gặp gỡ Đức Gioan Phaolô II của ông, chúng ta cũng thấy được cái cốt lõi then chốt của cặp bài trùng Gioan Phaolô II và Gorbachev này. Ở chỗ, như Lãnh Tụ Gorbachev cho biết ở bài phỏng vấn trong bài, Đức Gioan Phaolô II đã khẳng định với ông rằng:

- *"Tôi chỉ trích thuyết cộng sản, thế nhưng tôi muốn ngài biết rằng tôi cũng chỉ trích tất cả những gì là đồi bại của chủ nghĩa tư bản nữa. Cần phải tiến đến một thứ tự do, một thứ dân chủ, một xã hội tôn trọng con người như là một giá trị tối hậu. Cần phải cống hiến cho dân chúng khả năng chọn lựa, bao gồm khả năng chọn lấy đạo giáo cho mình",*

Chính Lãnh Tụ Gorbachev cũng chủ trương theo chiều hướng y như vậy khi tuyên bố ngay trong cuộc gặp gỡ lịch sử với Đức Gioan Phaolô II rằng:

- *"Chúng tôi đang trải qua những thay đổi lớn lao về lãnh vực thiêng liêng. Chúng tôi muốn đạt được các mục đích của chúng tôi bằng phương tiện dân chủ. Tuy nhiên, căn cứ vào những biến cố của những năm qua, tôi thấy rằng nguyên những phương sách về dân chủ thôi vẫn chưa đủ. Chúng tôi cần cả đạo lý nữa. Dân chủ có thể mang đến cả sự dữ lẫn sự lành. Đó là bản chất của nó. Đối với chúng tôi, thật là quan trọng trong vấn đề thiết lập một xã*

hội có luân lý bao gồm những chân lý phổ quát về con người như tốt lành, bác ái, và tương trợ. Theo chiều hướng của những thay đổi đang xảy ra, chúng tôi tin rằng cần tôn trọng thế giới nội tại của thành phần công dân đạo hữu của chúng tôi”.

Đó là lý do ngay trong chuyến Hành Trình Việt Nam của tôi năm 2006, tôi đã hường về cặp bài trùng lịch sử thiên định ở vào cuối thế kỷ 20 cũng là cuối đệ nhị thiên kỷ Kitô giáo này khi bày tỏ niềm Ngưỡng Vọng Việt Nam, như đã được trích lại ở đầu bài này, thế này:

“Đúng thế, Việt Nam quê hương tôi, trước con mắt của một người Việt kiều như tôi, sau 31 năm tái ngộ, chẳng khác gì như một đàn chiên không chủ chăn về phương diện chính trị. Vâng, Ấn Tượng Việt Nam trong tôi đó là một nước Việt Nam cần có một vị chủ chiên. Chính vì thế, ngay từ khi Ấn Tượng Việt Nam này từ từ hiện hình nơi tôi trong chuyến xuyên Việt vừa rồi, tôi càng thiết tha khẩn cầu hơn cho quê hương tôi, cho dân tộc tôi, sớm được Đấng Quan Phòng Thần Linh là Chúa của lịch sử sai đến đất nước tang thương rách nát, bần cùng, hết sức tội nghiệp đáng thương của tôi, đang gồng gượng chống đỡ về kinh tế, một Gioan Phaolô II và một Mikhail Gorbachev Việt Nam, để một Đông Âu sụp đổ không đổ máu năm 1989, và một Liên Xô giải thể tốt đẹp năm 1991, được mau chóng tái diễn ở Việt Nam”....

“Thế nhưng, tôi vẫn không cầu xin Vị Chủ Tể Lịch Sử ban cho dân nước Việt Nam tôi một thứ hòa bình kiểu Mỹ quốc. Hòa bình kiểu dân chủ quá khích, theo cá nhân chủ nghĩa, theo trào lưu ‘pro choice’ trong mọi sự, theo chiều hướng duy nhân bản, duy ngã độc tôn, ý dân là ý trời. Ở chỗ, đặt nặng quyền làm người hơn tình làm người. Ở chỗ, ly dị, phá thai, hôn nhân đồng tính v.v. là tất cả những gì được pháp luật công nhận thuộc về quyền làm người. Không ai được đụng đến. Không ai được ngăn cản. Tôi cũng không cầu xin Đấng Quan Phòng Thần Linh cho quê hương Việt

Nam tôi trở thành một đệ nhất cường quốc như Hoa Kỳ. Một đệ nhất cường quốc đã hơn cả chục năm nay đi đâu cũng bị khủng bố, vì thái độ tàn thực dân đế quốc về kinh tế của họ, lạm dụng quyền lực kinh tế, viện trợ ‘nhân đạo’, để nhúng tay vào guồng máy chính trị của thành phần tiểu quốc. Bởi thế, tôi còn dám xin Đấng Toàn Năng rằng, thà cứ để cho dân tộc tôi quần quai dưới chế độ hiện nay, mà giữ được đạo, mà mạnh đức tin, mà còn nhân nghĩa, còn hơn được tự do, được thái hòa, mà trở thành vô thần, trở thành bất nhân”.

Vấn đề được đặt ra ở đây là nếu một Đông Âu cộng sản đã hoàn toàn sụp đổ một cách bất bạo động theo chiều hướng và chủ trương của Giáo Hội Công Giáo nói chung và Đức Gioan Phaolô II nói riêng, hoàn toàn không đổ máu vào năm 1989, cùng với một Liên Xô cộng sản cũng đã được giải thể một cách tốt đẹp vào năm 1991, nhờ bởi cặp bài trùng Gioan Phaolô II - totus tuus và Gorbachev - perestroika, thì Việt Nam cộng sản có cần một cặp bài trùng như vậy hay chăng?

Nếu không thì làm sao Việt Nam thoát được một chế độ cộng sản vô cùng thối nát nhưng vẫn cứ phây phây tồn tại, cho dù trong tình trạng kinh niên cao mỡ - cholestrol, ở chỗ, huyết mạch cai trị bám đầy những mỡ tham lam tư bản, đến độ, nó đã liên li bị minor strokes (đột quỵ nhẹ) từ cuối năm 2006 tới nay, qua các cuộc xuống đường lẻ tẻ khắp nơi trong nước, gây ra bởi tình trạng nghẹt máu hay cao máu - high blood pressure ở sinh hoạt xã hội đang xảy ra đầy những đàn áp bóc lột? Phải chăng bằng một cú tai biến mạch máu não trầm trọng đến hôn mê... tới độ cùng tất biến! Nhưng cho tới bao giờ?

Nếu có thì nhân vật nào được sai đến như con bài Gioan Phaolô II và ai sẽ đóng vai trò như con bài Gorbachev đây? Hình như, thấp thoáng đâu đây, đã có một Gioan Phaolô II rồi đó! Một khi

tới thời điểm của Đấng làm chủ lịch sử, như đã từng xảy ra ở biến cố cộng sản Âu Châu, con bài trùng Gorbachev sẽ xuất hiện, nhưng, như lịch sử cho thấy, con bài trùng Gorbachev này chỉ xuất đầu lộ diện sau biến cố Đức Gioan Phaolô II hiệp cùng các vị giám mục trên thế giới hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria ngày 25/3/1984 mà thôi.

Bởi thế, hàng giáo phẩm Việt Nam, trong đó Thiên Chúa đã gài sẵn con bài Gioan Phaolô II mà chúng ta không biết, có thể thực hiện việc hiến dâng rất quan thiết bất khả thiếu này, như một xác tín mãnh liệt và quyết liệt khẳng định rằng:

1- Thiên Chúa mới là chủ thể của lịch sử, chứ không phải bất cứ một lực lượng trần thế nào, và tới thời điểm ấn định của mình, như ở biến cố cộng sản Âu Châu, Ngài sẽ tỏ mình ra bằng việc hoàn thành dự án thần linh của mình trong lịch sử, trước con mắt đầy ngỡ ngàng của cả thành phần tranh đấu lẫn đối phương;

2- Ánh sáng chân lý cuối cùng chắc chắn sẽ xua tan bóng tối gian ác, yêu thương mạnh hơn sự chết chắc chắn vĩnh viễn sẽ chiến thắng hận thù sát hại, và hạt lúa miến có thật sự mục nát đi mới chắc chắn trở sinh muôn vàn hoa trái, mới trở thành những giọt máu trở bông cho một tương lai Việt Nam rạng ngời;

3- Chiếc đầu ngạo mạn của Satan và bọn nguy thần (bao gồm cả cộng sản vẫn được coi là tiền hô của quỷ vương) cuối cùng sẽ bị đập nát bởi gót chân của Nữ Vương Trời Đất Maria là thành phần bị bách hại vì sự công chính, như một Đức Gioan Phaolô II ngày 13/5/1981, một gót chân bị kẻ thù (cộng sản) rình cắn ở ngay Quảng Trường Thánh Phêrô là thủ đô của Quốc Gia Vatican, nơi cũng ở ngay giữa Giáo Đô Rôma, nhưng lại là nhân vật được Thiên Chúa sử dụng để hủy diệt chính

cộng sản Âu Châu, bắt đầu từ chính quê hương Balan của ngài!

Sau đây là bản kinh hiến dâng Nước Việt Nam cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, một bản kinh đã được người viết soạn dọn cho dịp Mừng Năm Thánh 2010 của Giáo Hội ở Việt Nam, theo hai Bản Kinh Hiến Dâng của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, một bản ngài đã dùng để dâng nước Đại Hàn vào Chúa Nhật 6/5/1984, và một ngài đã dùng để dâng nước Ấn Độ vào Chúa Nhật 9/2/1986, và bản kinh này chỉ được điều chỉnh ở một số chi tiết đặc biệt (được gạch dưới) trực tiếp liên quan tới quê hương và Giáo Hội Việt Nam cho hợp với quê hương và Giáo Hội Việt Nam.

“Lạy Thiên Chúa Thánh Mẫu,/ chúng con xin chạy đến cùng Mẹ,/ khi nhớ đến những lời cuối cùng của Con Mẹ nói cùng Mẹ/ lúc Mẹ đứng dưới chân Thập Giá:/ “Đó là con của Bà!”

“Ôi Mẹ Rất Yêu Dấu,/ đó là con cái của Mẹ/ ở trên trái đất này,/ đó là những người con nam nữ Việt Nam của Mẹ.

“Theo gương Chúa Giêsu là Đấng đã trao phó người môn đệ yêu dấu cho Mẹ chăm sóc,/ chúng con xin ký thác cho Mẹ/ toàn thể nhân dân Việt Nam hiện đang sống trên quê hương hay khắp nơi trên thế giới./ Xin Mẹ hãy ở bên họ/ bằng sự chở che từ mẫu./ Xin Mẹ hãy giang tay ôm ấp lấy tất cả những ai nhìn lên Mẹ / và xin Mẹ dâng lên Thiên Chúa các lời họ nguyện cầu.

“Hỡi Người Mẹ của mọi cá nhân và mọi dân tộc,/ Mẹ biết tất cả mọi nỗi đớn đau và niềm hy vọng của hết mọi người./ Với tư cách làm mẹ,/ Mẹ biết cuộc đối chọi giữa ánh sáng và bóng tối,/ giữa sự thiện và sự ác,/ đang diễn ra trên thế giới cũng như ở Việt Nam, và trong cõi lòng của chúng con.

“Mẹ đã cứu mang Chúa Giêsu/ là Con Người và là Con Thiên Chúa,/ nơi Người/ nhân dân Việt Nam đã thấy được “đường lối, sự thật và sự sống”,/ bằng một niềm vui diệu vợi nhưng cũng đầy khổ đau,/ gây ra bởi 1000 nô lệ Bắc phương,/ 100 năm nô lệ Tây phương,/ 20 năm nội chiến từng ngày,/ và 40 năm thống nhất suy vong.

“Ôi Mẹ Tình Thương,/ giờ đây/ chúng con xin ký thác cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội đầy yêu thương của Mẹ/ toàn thể nhân dân và Giáo Hội của quê hương Việt Nam./ Xin Mẹ gìn giữ chúng con cho khỏi hết mọi thứ bất công,/ chia rẽ,/ bạo lực và chiến tranh./ Xin Mẹ gìn giữ chúng con cho khỏi mưu chước cám dỗ/ và cho khỏi tình trạng làm nô lệ cho tội lỗi và sự dữ,/ cả sự dữ công sản vô thần toàn phi nhân/ lẫn sự dữ tư bản duy nhân đầy vô luân.

“Xin Mẹ ở với chúng con!/ Giúp chúng con thắng vượt nghi ngờ bằng tin tưởng,/ vị kỷ bằng phục vụ,/ kiêu hãnh bằng hiền từ,/ hận thù bằng yêu thương./ Xin Mẹ giúp chúng con sống Phúc Âm bằng ‘cái ngu dại’ của Thập Giá,/ thà chịu khổ đau mà mạnh dục tin còn hơn được hưởng thụ mà mất đức tin,/ biết làm chứng cho Chúa Giêsu là Đấng đã chết trên Thập Giá,/ để chúng con được sống lại với Người/ nơi sự sống mới chân thật với Cha/ trong sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần.

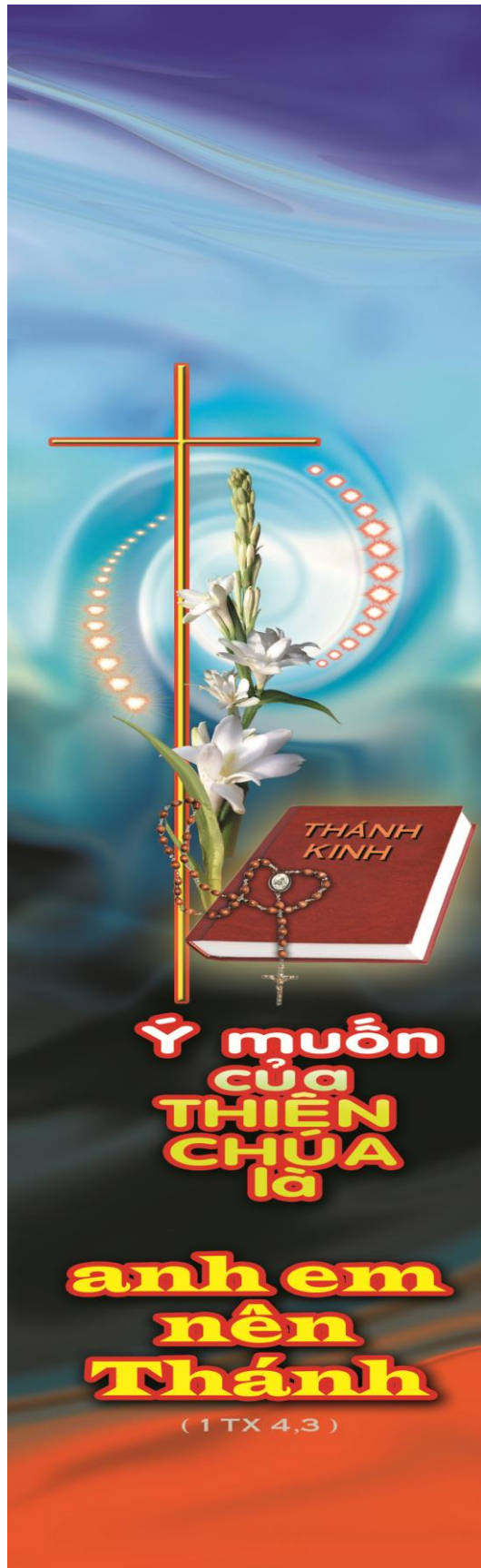
“Ôi Mẹ Chúa Kitô,/ xin hãy an ủi và ban sức mạnh cho tất cả những ai đau khổ:/ thành phần nghèo nàn,/ cô đơn,/ bệnh nạn,/ bị hắt hủi,/ bị áp bức chà đạp,/ bị lãng quên,/ thành phần tranh đấu cho nhân quyền nhưng luôn bị đàn áp,/ hành hung,/ tù đầy.

“Lạy Mẹ Maria Rất Thánh,/ nhân dịp (chẳng hạn: Năm Thánh 2010/ mừng kỷ niệm 350 năm/

thiết lập hai Giáo Phận Tông Tòa đầu tiên Đàng Ngoài và Đàng Trong,/ và 50 năm thành lập Hàng Giáo Phẩm Việt Nam),/ chúng con xin ký thác cho Mẹ Giáo Hội ở Việt Nam,/ với các vị giám mục,/ giáo sĩ,/ tu sĩ và giáo dân,/ của Giáo Hội này,/ cùng với cảm nghiệm Thập Giá đẫm máu trên đất Việt trong hai thế kỷ 18 và 19./ Là phần thể của Thân Mình Chúa Kitô trên trái đất,/ Giáo Hội ở Việt Nam/ đang tìm cách noi gương bắt chước Người Con thần linh của Mẹ/ và trở thành cho nhân dân của quê hương Việt Nam/ tiếng nói của Người,/ chân tay của Người,/ thân mình hy hiến của Người./ Chúng con xin đặt trước nhan Mẹ/ công cuộc canh tân thiêng liêng trọng đại của Giáo Hội Việt Nam,/ cả trong hàng ngũ giáo phẩm lẫn chung trong cộng đồng dân Chúa,/ nỗ lực của Giáo Hội Việt Nam trong việc loan truyền Phúc Âm của tình yêu nhân hậu,/ lòng mong ước của Giáo Hội Việt Nam/ muốn trở thành năng lực hòa giải trong xã hội.

“Lạy Mẹ Maria,/ Nữ Vương Hòa Bình,/ con cái của Mẹ trông ngóng hòa bình./ Họ đói khát công lý./ Họ mong được sống hòa thuận,/ bất chấp mọi thứ bạo lực và chia rẽ đang xảy ra trên thế giới này./ Người Con của Mẹ đã cầu cùng Cha/ ‘xin cho họ tất cả được hiệp nhất nên một’,/ hôm nay đây,/ chúng con cũng cầu xin như Người./ Chúng con cậy vào lời chuyển cầu của Mẹ trước ngai tòa ân sủng Chúa. / Xin Mẹ cầu cho chúng con/ được ơn sống hoàn toàn hiệp nhất với Chúa Giêsu/ và với anh chị em của chúng con./ Chớ gì tất cả những gì chúng con nói và làm/ đều gia tăng việc tôn vinh chúc tụng Chúa Cha,/ Chúa Con/ và Chúa Thánh Thần./ Amen”.

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL
Rancho Cucamonga, California 16/1/2012



HUẤN DỤ LINH HƯỚNG

KINH MÂN CÔI với Hòa Bình Thế Giới và Các Gia Đình

**Thánh Giáo Hoàng
Gioan Phaolô II
Lễ Trọng Kính Mẹ Vô Nhiễm 2004,
Kỷ Niệm
150 Năm Tín Điều
Thánh Mẫu Vô Nhiễm Nguyên Tội**

*Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL,
chuyển dịch*

1. “Kính mừng đầy ơn phúc, Chúa ở cùng người!” (Lk 1:28)

Chúng ta ngỏ cùng Trinh Nữ Maria mỗi ngày một số lần những lời lẽ này của Tổng Thần Ga-Biên. Chúng ta lặp lại những lời ấy hôm nay đây một cách hân hoan cảm mến vào ngày Lễ Trọng

Vô Nhiễm Nguyên Tội, khi nhớ lại là vào ngày 8/12/1854, Chân Phước Piô IX đã công bố tín điều cao quý này của đức tin Công Giáo chính tại Đền Thờ Vatican đây.

Tôi thân ái chào tất cả mọi người đến đây hôm nay, nhất là những vị đại diện Các Hội Thánh Mẫu Học Toàn Quốc, thành phần tham dự Hội Nghị Thánh Mẫu Học Maria Quốc Tế do Giáo Hoàng Học Viện Thánh Mẫu tổ chức.

Tôi cũng chào tất cả mọi anh chị em hiện diện nơi đây, hồi anh chị em thân mến, những người đã đến đây để tỏ lòng tôn kính của người con thảo tỏ ra đối với Vị Trinh Nữ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Tôi đặc biệt chào ĐHY Camillo Ruini là vị tôi lập lại những lời chúc mừng thân ái nhất của tôi dịp mừng kỷ niệm linh mục của ngài, với tất cả tấm lòng tri ân ngài về việc ngài quảng đại dẫn thân phục vụ và tiếp tục phục vụ Giáo Hội với tư cách là tổng đại diện Giáo Phận Rôma cũng như với tư cách là chủ tịch hội đồng giám mục Ý quốc.

2. Cao cả biết bao màu nhiệm Vô Nhiễm Nguyên Tội được phụng vụ hôm nay tỏ ra cho chúng ta thấy! Một màu nhiệm không ngừng thu hút việc chiêm ngưỡng của các tín hữu và khiến cho các thần học gia phải suy tư. Đề tài của Cuộc Hội Nghị Thánh Mẫu vừa rồi, “Đức Maria Nazarét Lãnh Nhận Con Thiên Chúa trong Lịch Sử”, đã giúp cho việc học hỏi sâu xa hơn tín lý hoài thai vô nhiễm của Mẹ Maria, một cuộc hoài thai vô nhiễm như điều kiện cần phải có để lãnh nhận trong cung lòng của Mẹ Lời Thiên Chúa nhập thể, Đấng Cứu Độ nhân trần.

“Đây ơn phúc” là ngôn từ, theo nguyên ngữ Hy Lạp của Phúc Âm Thánh Luca, Thiên Thần ngỏ cùng Mẹ Maria. Đó là danh xưng được Thiên Chúa, qua sứ giả của mình, muốn nói về vị Trinh

Nữ này. Ngài hằng nghĩ về Mẹ và thấy Mẹ như thế, “ab aeterno”.

3. Ở bài thánh ca của Bức Thư gửi giáo đoàn Êphêso, được công bố trước đây, Vị Tông Đồ đã chúc tụng Thiên Chúa là Cha vì Ngài “đã chúc phúc cho chúng ta trong Chúa Kitô bằng mọi phép lành thiêng liêng trên trời” (1:3). Còn những phúc lành đặc biệt nào nhất Thiên Chúa lại không đoái nhìn tới Mẹ Maria ngay vào lúc mở màn thời gian! Mẹ Maria thật sự là có phúc hơn mọi người nữ (x Lk 1:42).

Chúa Cha đã tuyển chọn Mẹ trong Chúa Kitô trước khi tạo thành thế gian, nhờ đó, Mẹ là tạo vật thánh hảo và vô nhiễm trước nhan Ngài trong yêu thương, khi Ngài tiền định Mẹ là hoa trái đầu mùa của thành phần con cái được Ngài thừa nhận nơi Chúa Giêsu Kitô (x Eph 1:4-5).

4. Việc tiền định về Mẹ Maria, cũng như việc tiền định về mỗi một người trong chúng ta, là những gì tương đối so với việc tiền định về Người Con. Chúa Kitô là “giòng giống” sẽ “đập đầu” con cự xà, theo Sách Khởi Nguyên (3:15); Người là Con Chiên “vô tì vết” (x Ex 12:5; 1Pt 1:19), bị sát tế để cứu chuộc nhân loại khỏi tội lỗi.

Được hưởng trước cuộc tử nạn cứu độ của Người, Maria, Mẹ của Người, được gìn giữ khỏi nguyên tội cũng như khỏi hết mọi tội lỗi khác. Noi cuộc chiến thắng của vị tân Adong ấy cũng có cả cuộc chiến thắng của một tân Evà là Mẹ của thành phần được cứu chuộc nữa. Bởi thế, Vô Nhiễm Nguyên Tội là một dấu hiệu của niềm hy vọng cho tất cả mọi kẻ sống, thành phần đã chiến thắng Satan nhờ máu của Con Chiên (x Rev 12:11).

5. Hôm nay chúng ta chiêm ngưỡng người tỳ nữ thấp hèn Nazarét, người tỳ nữ thánh hảo và vô nhiễm trước nhan Thiên Chúa trong đức mến

yêu (x Eph 1:4), một “đức mến yêu” ở chính nguồn mạch của mình là chính Thiên Chúa, Duy Nhất và Ba Ngôi.

Công cuộc cao cả của Chúa Ba Ngôi Chí Thánh là việc Hoài Thai Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ Đấng Cứu Chuộc! Trong tông sắc “Ineffabilis Deus”, Đức Piô IX đã nhắc lại rằng Đấng Toàn Năng đã thiết lập “cùng một cấp độ duy nhất về nguồn gốc của Mẹ Maria lẫn việc nhập thể của Đức Khôn Ngoan thần linh” (“Pius IX Pontificis Maximi Acta,” Pars prima, p. 559).

Tiếng “xin vâng” của Vị Trinh Nữ này đáp lời truyền tin của Thiên Thần đóng vai trò cụ thể hóa thân phận trần gian của chúng ta, vai trò của một tặng ân thấp hèn hiến dâng cho ý muốn thần linh trong việc cứu độ nhân loại không phải từ lịch sử mà là trong lịch sử. Thật vậy, được gìn giữ vô nhiễm khỏi hết mọi ô nhiễm của nguyên tội, vị “tân Evà” này được hưởng một cách đặc biệt công cuộc của Chúa Kitô là Vị Trung Gian và là Đấng Cứu Chuộc hoàn hảo nhất. Được cứu chuộc trước tiên bởi Con của mình, Mẹ được hoàn toàn tham dự vào sự thánh thiện của Người. Mẹ đã là những gì toàn thể Giáo Hội mong ước và hy vọng trở thành. Mẹ là hình ảnh cánh chung của Giáo Hội.

6. Đó là lý do mà Đấng Vô Nhiễm, vị cho thấy “từ ban đầu của Giáo Hội, Hiền Thê của Chúa Kitô không ô nhiễm hay nhăn nheo, rạng ngời kiêu diễm” (Kinh Tiền Tụng), bao giờ cũng đi trước Dân Chúa trong cuộc hành trình đức tin hướng về Nước Trời (x “Ánh Sáng Muôn Dân, 58; thông điệp “Mẹ Đấng Cứu Chuộc”, 2).

Nơi việc hoài thai vô nhiễm của Mẹ Maria, Giáo Hội thấy hiện lên, ngưỡng vọng nơi phần thể cao quý nhất của mình đây, ơn cứu độ Phục Sinh.

Trong biến cố Nhập Thể, Giáo Hội thấy Người Con và Người Mẹ này liên kết với nhau bất khả phân ly: “Người là Chúa và là Đầu của Giáo Hội, và Mẹ, khi thưa tiếng xin vâng đầu tiên của Tân Ước, báo hiệu cho thấy thân phận của Giáo Hội trong vai trò làm hiền thê và làm mẹ” (“Redemptoris Mater,” No. 1).

7. Hỡi Trinh Nữ Vô Nhiễm Nguyên Tội, vị được Thiên Chúa tiền định hơn hết mọi thụ tạo làm vị bầu cử ân sủng và là mô phạm thánh đức của Dân Ngài, hôm nay đây con xin lập lại một cách đặc biệt việc hiến dâng toàn thể Giáo Hội cho Mẹ.

Xin Mẹ hướng dẫn con cái của Mẹ trong cuộc hành trình đức tin, giúp họ hằng tuân hợp và trung thành với Lời Chúa.

Xin Mẹ đồng hành với hết mọi Kitô hữu trên con đường hoán cải và nên thánh, trong cuộc chiến đấu với tội lỗi cũng như trong việc tìm cầu sự mỹ lệ thật sự, sự mỹ lệ lúc nào cũng là dấu hiệu và phản ánh Sự Mỹ thần linh.

Xin Mẹ, một lần nữa, xin cho tất cả mọi dân nước được an bình và cứu độ. Xin Cha hằng hữu, Đấng muốn Mẹ là Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội của Đấng Cứu Chuộc, cũng tái diễn trong thời đại của chúng con đây, qua Mẹ, những điều kỳ diệu của tình yêu nhân hậu của Ngài. Amen!



SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG

Đoàn Tông Đồ Fatima Đức Mẹ Mân Côi El Monte Tổng Giáo Phận Los Angeles CA

Theo chiều hướng phục hồi đã được phác họa (xin xem lại Nội san TĐF III 5/2014), Liên Đoàn Tông Đồ Fatima Việt Nam Tổng Giáo Phận Los Angeles sẽ thực hiện các cuộc Tĩnh Tâm hướng về Mừng Bách Niên Biến Cố Fatima (1917-2017), thứ tự như sau:

Năm 2014 tại Cộng Đoàn Thánh Tâm Vun Nuys (đặc biệt cho 5 cộng đoàn thuộc miền bắc của Tổng Giáo Phận: Vun Nuys, Burbank, Canoga Park, Altadena và Camarillo),

Năm 2015 tại Cộng Đoàn Đức Mẹ Mông Triệu El Monte (đặc biệt cho 5 cộng đoàn thuộc miền trung của Tổng Giáo Phận: El Monte, San Gabriel, West Covina, Pomona và Los Angeles), và

Năm 2016 tại Cộng Đoàn Thánh Phêrô Torrance (đặc biệt cho 4 cộng đoàn thuộc miền nam của Tổng Giáo Phận: Torrance, Gardena, Long Beach và Whittier).

Vì cốt lõi của Biến Cố Fatima và Sứ Điệp Fatima là Lòng Thương Xót Chúa, nên chủ đề chính của các cuộc tĩnh tâm hằng năm ở 3 địa điểm khác nhau có các Đoàn Tông Đồ Fatima này là Fatima - Lòng Thương Xót Chúa.

Cuộc tĩnh tâm chủ đề Fatima - Lòng Thương Xót Chúa này, theo lịch trình 3 năm dọn mừng Bách Chu Niên Biến Cố Thánh Mẫu Fatima ở Tổng Giáo Phận Los Angeles trên đây, thực sự đã diễn ra tại Cộng Đoàn Thánh Tâm Van Nuys vào thời khoảng 16-17/8/2014 vừa qua, và đã được tường trình ở tờ Nội san TĐF V 10/2014 (trang 24-32).

Tuy chưa đến phiên của mình vào năm 2015, nhưng Đoàn TĐF thuộc Cộng Đoàn Đức Mẹ Mông Triệu El Monte TGP Los Angeles cũng đã tổ chức một cuộc tĩnh tâm mừng quan thầy Mẹ Mân Côi của mình hôm Chúa Nhật 19/10/2014, với sự tham dự đông đảo của đoàn địa phương này và sự góp mặt của cả Liên Đoàn cũng như Đoàn TĐF ở Cộng Đoàn Thánh Tâm Van Nuys.

Vị giảng huấn chính là Cha Lê Hồng Thái, vị linh hướng của đoàn kiêm linh hướng của cả Liên Đoàn TĐF TGP LA. Cha đã giảng lại bài cha đã giảng cho cuộc tĩnh tâm hôm Tháng 8 ở Cộng Đoàn Thánh Tâm Van Nuys, bài giảng huấn chủ đề về Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống, một bài giảng huấn cha chưa giảng xong sau 1 tiếng rưỡi đồng hồ ở Van Nuys thế nào thì lần này ngài cũng không đủ giờ để trình bày những gì ngài muốn nói.

Thật vậy, có thể nói đây là đề tài ruột của vị linh mục trẻ mới chịu chức vào ngày 31/5/2008, vị linh mục mà gia đình không thể nào tin được rằng ngài sẽ làm linh mục cho tới khi ngài chịu chức phó tế chuyển tiếp. Bởi vì, so sánh giữa những người con trong gia đình của ngài thì ngài chẳng những không giúp gì cho gia đình về tài chính cho dù đi làm lại còn rút thêm tiền của gia đình ra xài.

Ngài đã từng đi hành hương đến Linh Địa Thánh Mẫu Fatima và đã đứng khóc trước Thánh Tượng Mẹ ở đây. Trong các vị linh mục tôi gặp, bao gồm cả các vị linh hướng cho Phong Trào Fatima, thú thật tôi chưa gặp một vị linh mục nào nghiên cứu kỹ lưỡng về Biển Cõi Thánh Mẫu Fatima như Cha Lê Hồng Thái. Phần đầu của đề tài ngài giảng huấn, cả ở Van Nuys và El Monte, đều là phần chiếu slides liên quan đến lịch sử của Linh Địa và Biển Cõi Fatima trong bối cảnh lịch sử của thế giới.

Trong phần chính yếu về Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống, ngài đã đi rất sâu vào vấn đề, bao gồm những ý tưởng tiêu biểu chính yếu sau đây: 1- Sai một ly đi một dặm - nếu không cải thiện đời sống sẽ rất nguy hiểm, dù là một lỗi rất nhỏ; 2- đâu là danh tính các thứ tội trọng và các thứ tội nhẹ kèm theo yếu tố thành tội, nhất là tội trọng; 3- muốn cải thiện thì một trong những điều kiện cần có đó là chuyển đổi (chẳng hạn vợ chồng già Việt nam thường không nằm chung giường nữa, như thế không còn cần nhau nữa, thì không nên, lúc nào cũng phải có nhau, nên một v.v.); 4- tuy nhiên, một trong những ngăn trở chính yếu cho việc cải thiện đó là khó thay đổi, nhất là người già và thói quen.

Bài giảng huấn của Cha Lê Hồng Thái đã nêu lên những nhận định xác thực đáng suy nghĩ và thực hành để sống Sứ Điệp Fatima đúng nghĩ và thực sự vậy. Tạ ơn Thiên Chúa, tri ân Mẹ Maria và cảm ơn Cha Lê Hồng Thái.

TĐF Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, Một tham dự viên - tường trình kèm ảnh chụp























CHIA SẺ SỐNG ĐẠO

Lời Nguyện Mân Côi Fatima

Lời Nguyện Mân Côi Fatima là gì?
Đâu là tất cả ý nghĩa sâu xa của nó?
Nó có tác dụng như thế nào?

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

1- Lời Nguyện Mân Côi Fatima là gì?

Chúng ta hầu như ai cũng biết Đức Mẹ hiện ra ở Fatima Nước Bồ Đào Nha năm 1917 và *được nghe nói* là Đức Mẹ ban bố 3 Mệnh Lệnh Fatima. Thế nhưng, căn cứ vào đâu để biết được Đức Mẹ thật sự ban 3 Mệnh Lệnh Fatima hay người ta chỉ suy ra vậy thôi chứ thật ra Đức Mẹ không hề nói đến 3 chữ "Mệnh Lệnh Fatima"? Ba "Mệnh Lệnh Fatima" này, nếu có, thì mệnh lệnh nào quan trọng nhất?? Và thứ tự của chúng ra sao, nhất là mối liên hệ của chúng như thế nào???

Trước hết, căn cứ vào Sứ Điệp Fatima là những gì Mẹ Maria có ý nhấn nhủ con cái của Mẹ khi hiện ra ở Fatima 6 lần liên vào cùng ngày 13 trong tháng (trừ Tháng 8 vào ngày 19 bởi 3 Thiếu Nhi Fatima (TNF) thụ khải bị chính quyền địa phương bắt giữ vào ngày 13/8 để điều tra về Bí

Mật Fatima được Mẹ Maria tỏ ra cho 3 em biết vào lần hiện ra thứ 3 ngày 13/7/1917), như được Hồi Niệm của Chị Lucia thuật lại, thì Sứ Điệp của Mẹ ở Fatima năm 1917 có 3 điều chính yếu được Mẹ kêu gọi con cái Mẹ thực hiện và được chúng ta gọi là 3 Mệnh Lệnh Fatima: một liên quan đến đời sống Kitô hữu, một liên quan đến Kinh Mân Côi và một liên quan đến Trái Tim Đức Mẹ.

Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống là mệnh lệnh được căn cứ vào lời Mẹ nhắn nhủ vào lần hiện ra cuối cùng ngày 13/10/1917, có thể được coi như lời trấn trối cuối cùng trước khi Mẹ biến đi không bao giờ còn hiện ra ở Fatima nữa: "*Các con đừng xúc phạm đến Chúa là Thiên Chúa của chúng ta nữa, vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lần rồi*".

Mệnh Lệnh Lăn Hạt Mân Côi là mệnh lệnh được căn cứ vào lời Mẹ kêu gọi mỗi lần hiện ra ở Fatima và từng lần Mẹ hiện ra là "*Các con hãy cầu kinh Mân Côi hằng ngày*". Xin lưu ý, Mẹ không kêu gọi chúng ta đọc Kinh Mân Côi (say Rosary daily - bằng môi miệng bề ngoài) mà là cầu Kinh Mân Côi (pray Rosary daily - bằng tấm lòng).

Mệnh Lệnh Tôn Sùng Mẫu Tâm là mệnh lệnh được căn cứ vào lời Mẹ cho riêng Lucia biết vào ngày 13/6 là: "*Chúa Giêsu muốn dùng con để làm cho Mẹ được nhận biết và yêu mến*", và vào ngày 13/7, Mẹ đã chính thức cho cả 3 em TNF biết về ý định "*Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới*".

Mối liên hệ mật thiết giữa 3 Mệnh Lệnh Fatima này là ở chỗ: Kitô hữu con cái của Mẹ nói chung và ở Âu Châu nói riêng đang đánh nhau mất lòng Chúa cần phải hoán cải trở về với Thiên Chúa của mình, qua Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ, bằng cách với Mẹ và cùng

Mẹ nhớ đến Công Ôn Cứu Chuộc của Chúa Kitô nơi Kinh Mân Côi.

Căn cứ vào mối liên hệ mật thiết bất khả phân ly này của 3 Mệnh Lệnh Fatima ấy thì mệnh lệnh quan trọng nhất và chính yếu nhất đó là Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống, một cuộc cải thiện trước hết và trên hết ở chỗ tận đáy lòng phải tưởng nhớ đến Công Ôn Cứu Chuộc của Chúa Kitô, bằng cách "cầu Kinh Mân Côi hằng ngày", một cử hành Mẫu Nhiệm Chúa Kitô trọn hảo nhất khi được thực hiện với Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội của Mẹ Maria, Đấng "có phúc vì đã tin" (Luca 1:45), vì thế việc "cầu kinh Mân Côi hằng ngày" cũng là việc cử hành Mẫu Nhiệm Thánh Mẫu Maria, một tạo vật đệ nhất về ân sủng đã được đồng công cứu chuộc với Chúa Kitô Thiên Sai Con Mẹ.

Có thể nói, Mệnh Lệnh Lăn Hạt Mân Côi là mệnh lệnh trung gian môi giới bao gồm cả hai Mệnh Lệnh Cải Thiện Đời Sống và Mệnh Lệnh Tôn Sùng Mẫu Tâm, một mệnh lệnh cho thấy người Kitô hữu tội lỗi bày tỏ ước muốn và thiện chí muốn ăn năn hoán cải quay về cùng "Chúa là Thiên Chúa của chúng ta" mà còn muốn nên giống như Mẹ Maria trong công cuộc đồng công với Chúa để cứu rỗi các linh hồn tội lỗi đáng thương nữa.

Phải chăng đó là lý do Mẹ Maria đã kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima sau mỗi một Mẫu Nhiệm Mân Côi, tức là sau mỗi một chục Kinh Mân Côi, các em hãy lập lại những gì Mẹ dạy mà tôi tạm gọi là Lời Nguyện Mân Côi Fatima như sau: "*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội lỗi chúng con. Xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin đem hết mọi linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn*"?

2- Lời Nguyện Mân Côi Fatima - Ý Nghĩa

Đúng thế, như đã cảm nhận trên đây: "*Mệnh Lệnh Lần Hạt Mân Côi là ... một mệnh lệnh cho thấy người Kitô hữu tội lỗi bày tỏ ước muốn và thiện chí muốn ăn năn hoán cải quay về cùng 'Chúa là Thiên Chúa của chúng ta' mà còn muốn nên giống như Mẹ Maria trong công cuộc đồng công với Chúa để cứu rỗi các linh hồn tội lỗi đáng thương nữa*".

Những gì diễn tiến ở Fatima liên quan đến Lời Nguyên Mân Côi Fatima này đã chứng thực nhận định này.

Thật vậy, Lời Nguyên Mân Côi Fatima được Mẹ Maria dạy và kêu gọi 3 Thiếu Nhi Fatima thực hiện vào lần hiện ra thứ 3 ngày 13/7/1917, sau khi Mẹ đã tiết lộ toàn bộ Bí Mật Fatima 3 phần ra cho 3 em biết, mà phần đầu tiên của Bí Mật Fatima liên quan đến hỏa ngục như các em được thị kiến thấy một cách hết sức kinh hoàng sợ hãi, nơi nhiều linh hồn tội nhân đáng thương bị đòi đòi trầm luân hư mất, thành phần mà vào lần hiện ra thứ 4 ngày 19/8 Mẹ đã cho 3 em Thiếu Nhi Fatima biết rằng "*những linh hồn sa hỏa ngục vì không có ai hy sinh cầu cho họ*".

Đó là lý do Mẹ Maria không bảo các em là sau 50 chục Kinh Mân Côi các em hãy đọc Lời Nguyên Mân Côi Fatima này, mà là sau từng chục kinh, sau từng mầu Nhiệm Chúa Kitô là Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần.

Lời Nguyên Mân Côi Fatima "*Xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục*" không phải chỉ liên quan đến thị kiến hỏa ngục ở phần nhất Bí Mật Fatima mà còn liên quan đến phần hai của Bí Mật Fatima nữa, phần về thảm họa chiến tranh (Thế Chiến I và II đều được Đức Mẹ nói đến ở phần hai của Bí Mật Fatima này) cũng như về thảm nạn cộng sản vô thần trong tương lai rất gần nữa.

Bởi thế Mẹ Maria bao giờ cũng, (trừ Tháng 8, ngoài ra lần nào Mẹ cũng), ghép việc "cầu kinh Mân Côi hằng ngày" với ý nguyện "xin cho chiến tranh được chấm dứt" hay/"và cho hòa bình thế giới", một nền hòa bình đang bị chiến tranh tàn phá gây ra bởi tội lỗi của chính con cái Kitô hữu Tây phương, (Thế Chiến I 1914-1918 bấy giờ đang xảy ra ở nội bộ thế giới Kitô giáo, một biến cố và sự kiện chưa hề xảy ra trong lịch sử loài người), thành phần được chính Lời Nguyên Mân Côi Fatima nhắc đến và cầu cho ngay ở đoạn đầu: "*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội lỗi chúng con*".

Sau hết, Lời Nguyên Mân Côi Fatima còn liên quan đến cả phần thứ ba của Bí Mật Fatima nữa. Vì ở phần Bí Mật Fatima thứ ba là một thị kiến cho thấy cảnh cuối cùng là hiện tượng đoàn người Kitô hữu, bao gồm đủ mọi thành phần, từ Đức Thánh Cha cho tới các vị giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân, bị một đám lính bất ngờ xuất hiện hạ sát chết hết ở dưới chân cây thập giá lớn trên một đỉnh núi dốc đứng. *Sau đó có 2 thiên thần đứng dưới 2 cánh thánh giá dùng máu của các vị bị sát hại để vẽ vào những ai tiến đến cùng Thiên Chúa.*

Nếu hình ảnh đoàn Kitô hữu bị ám sát chết dưới chân cây thập giá ấy, và máu của các vị được sử dụng như giá cứu chuộc, thì trường hợp của các vị có thể phản ánh hình ảnh Mẹ Maria là nữ vương các thánh tử đạo khi Mẹ đứng dưới chân Thánh Giá xưa (xem Gioan 19:21) để đồng công cứu chuộc loài người. Vậy Lời Nguyên Mân Côi Fatima chất chứa ý nguyện cầu "*xin đem hết mọi linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn*" thực sự mang tính chất đồng công rồi vậy.

3- Lời Nguyện Mân Côi Fatima - Tác dụng

Vấn đề chính yếu của Lời Nguyện Mân Côi Fatima ở đây không phải là bản chất của nó (như ở phần 1) và ý nghĩa (như ở phần 2) của nó cho bằng tác dụng của nó. Có thể nói trong 3 phần của Lời Nguyện Mân Côi Fatima liên quan đến 3 phần của Bí Mật Fatima trên đây: 1- "*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội lỗi chúng con*", 2- "*Xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục*", 3- "*xin đem hết mọi linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn*", thì phần 1 của nó: "*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội lỗi chúng con*" là phần quan trọng nhất. Tại sao?

Tại vì phần này có liên quan đến cốt lõi của Biến Cố Fatima và Sự Điệp Fatima, một cốt lõi được gói ghém nơi lời trần trời của Mẹ Maria ngày 13/10/1917, đó là "*Các con đừng xúc phạm đến Chúa là Thiên Chúa của chúng ta nữa, vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi*". Mà, theo diễn tiến ở Fatima thì "Chúa là Thiên Chúa" của chúng ta đây là ai, nếu không phải là Chúa Giêsu Thánh Thể! Đó là lý do, trước khi Đức Mẹ chính thức hiện ra 6 lần liên vào năm 1917, Thiên Thần Hòa Bình đã hiện ra với 3 Thiếu Nhi Fatima ba lần để dạy cho các em cách thức đền tạ Người, bằng cách cầu nguyện (lần 1), hy sinh (lần 2) và rước lễ (lần 3).

Trong lần 1 và 3, qua hai lời nguyện được vị thiên thần tiên hô này dạy cho 3 em, chúng ta thấy được rõ ràng đâu là những gì "Chúa là Thiên Chúa của chúng ta đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi", tức đâu là những tội lỗi Kitô hữu đã xúc phạm đến Người cần "*Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội lỗi chúng con*", như Mẹ Maria dạy 3 Thiếu Nhi Fatima đọc và kêu gọi 3 em đọc nơi Lời Nguyện Mân Côi Fatima. Vậy những tội lỗi của Kitô hữu xúc phạm đến Chúa Giêsu Thánh Thể đây là gì, xin đọc hai lời

nguyện đền tạ Thánh Thể được thiên thần dạy 3 em sau đây:

"Lạy Chúa Trời con, con tin kính Chúa, con thờ lạy Chúa, con trông cậy Chúa và con yêu mến Chúa, thay cho những người *không tin kính Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa và không yêu mến Chúa*".

"Lạy Chúa Ba Ngôi Chí Thánh là Cha và Con và Thánh Thần, con sắp mình thờ lạy Chúa. Con xin dâng lên Chúa Mình Máu châu báu, linh hồn và Thiên Tính của Chúa Giêsu Kitô đang hiện diện trong các nhà tạm trên khắp thế giới, *để đền tạ những lỗi lầm, phạm thánh và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu*. Xin vì công nghiệp vô cùng của Thánh Tâm Chúa Giêsu và của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, xin Chúa ban cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải".

Như thế, mỗi lần đọc Lời Nguyện Mân Côi Fatima là chúng ta, trước hết và trên hết, tỏ lòng thống hối ăn năn tội lỗi của chính bản thân chúng ta, đồng thời cũng đền tạ "Chúa là Thiên Chúa của chúng ta" là Chúa Giêsu Thánh Thể, "vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi", nhờ đó, Người sẽ động lòng thương chúng ta, ở chỗ chẳng những "*cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục*" mà còn "*đem hết mọi linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn*".

"Đức Gioan Phaolô II - Vị Thánh Giáo Hoàng của Thánh Mẫu Fatima"

Như đã thông báo trong Nội San V - 10/2014, tất cả những bài vở viết về Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II sẽ được tổng hợp lại thành một tập sách tài liệu để TĐF học hỏi trong năm 2015 là Năm Đòi Tận Hiến của Giáo Hội (30/11/2014 - 2/2/2016), và với ơn gọi cùng sứ vụ của một TĐF như chúng ta thì không còn ai đáng học hỏi nên thánh theo tinh thần và đường hướng Fatima hơn vị giáo hoàng có một liên hệ mật thiết bất khả thiếu với Thánh Mẫu Fatima là Đức Gioan Phaolô II vừa được Giáo Hội tuyên phong hiển thánh.

Tập sách mang tựa đề **"Đức Gioan Phaolô II - Vị Thánh Giáo Hoàng của Thánh Mẫu Fatima"** sẽ được in ấn và kịp gửi đến các nơi vào cuối năm 2014 để TĐF có tài liệu học hỏi suốt năm 2015 từ Thứ Bảy Đầu Tháng ngày 3/1/2015, theo bản liệt kê 12 vấn nạn giành cho từng tháng trong suốt Năm Đòi Tận Hiến 2015, thứ tự như sau.

- 1- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II liên hệ với Thánh Mẫu Fatima ở chỗ nào và ra sao?**
- 2- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nhận khẩu hiệu "Totus Tuus" bởi nguyên do nào và từ đâu?**
- 3- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria như thế nào?**
- 4- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã sống khẩu hiệu "Totus Tuus" ra sao?**
- 5- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã bị ám sát vì nguyên do sâu xa chính yếu nào?**
- 6- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã cho tiết lộ Bí Mật Fatima phần thứ ba vào lúc nào và tại sao?**
- 7- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đọc Bí Mật Fatima phần thứ ba vào lúc nào và sau đó ngài đã làm gì?**
- 8- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đóng vai trò ra sao trong thời điểm lịch sử của ngài?**
- 9- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đến kính viếng Linh Địa Thánh Mẫu Fatima mấy lần và mỗi lần làm những gì?**
- 10- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã kêu gọi "đừng sợ" vào lúc nào và tại sao?**
- 11- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã liên hệ ngoại giao với nhân vật chính trị gia then chốt thuộc khối cộng sản ra sao?**
- 12- Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đối xử với tay sát thủ âm mưu sát hại mạng sống của ngài như thế nào?**



GIÁO HỘI HIỆN THỂ

"Chúng ta cầu xin Thánh Linh hãy làm cho chuyến tông du này được trở sinh hoa trái, và nuôi dưỡng trong Giáo Hội nhiệt tình truyền giáo, trong việc loan báo cho tất cả mọi dân tộc, bằng việc đối thoại trân trọng và huynh đệ, rằng Chúa Giêsu là Sự Thật, là Bình An và là Tình Yêu. Chỉ duy một mình Người là Chúa".

ĐTC Phanxicô - Tường Trình về chuyến Tông Du Thổ Nhĩ Kỳ trong buổi triều kiến chung Thứ Tư ngày 3/12/2014

Xin chào buổi sáng Anh Chị Em

Trời dường như không thực sự đẹp lắm, khí hậu hơi kỳ kỳ. Thế nhưng anh chị em đã tỏ ra rất can trường đến đây tươi cười vào một buổi sáng mưa, và chúng ta cứ tiến hành! Buổi triều kiến chung hôm nay diễn ra ở hai nơi khác nhau, như chúng ta vẫn làm khi trời mưa: ở quảng trường đây rồi có cả thành phần bệnh nhân ở Sảnh Đường Phaolô VI nữa. Tôi đã gặp họ và chào hỏi họ rồi. Họ đang theo dõi buổi triều kiến chung này qua một màn hình lớn vì họ yếu bệnh không thể chịu mưa. Chúng ta hãy chào họ bằng một tràng pháo tay.

Hôm nay tôi muốn chia sẻ với anh chị em một số điều về chuyến hành trình của tôi từ Thứ Sáu tuần vừa rồi cho đến Chúa Nhật ở Thổ Nhĩ Kỳ. Như tôi đã xin anh chị em sửa soạn và hỗ trợ bằng lời cầu nguyện thế nào thì giờ đây tôi mời anh chị em hãy tạ ơn Chúa cho việc hiện thực hóa của nó, hy vọng rằng hoa trái của việc đối thoại sẽ trở nên thông thoáng hơn nơi mỗi liên hệ của chúng ta với anh chị em Chính Thống, nơi mỗi liên hệ của chúng ta với các tín đồ Hồi giáo, nơi đường lối dẫn đến hòa bình giữa các dân tộc.

Trước hết, tôi xin lập lại việc bày tỏ lòng biết ơn của tôi với vị Tổng Thống của Nước Cộng Hòa này, với vị Thủ Tướng, với vị Chủ Tịch Tôn Giáo Vụ cũng như với các vị Thẩm Quyền khác, đã trân trọng tiếp đón tôi và bảo đảm cho lịch trình được diễn tiến một cách tốt đẹp. Điều này thật là mất công và họ đã rất hoan hỉ làm điều ấy.

Với tình huynh đệ, tôi xin cảm ơn các vị Giám Mục thuộc Giáo Hội Công Giáo ở Thổ Nhĩ Kỳ, vị Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục, rất tốt lành, về việc dẫn thân của các vị, cũng như Đức Thượng Phụ Toàn Cầu Bartholomew I đã thân ái tiếp đón tôi. *Chân Phước Phaolô VI và Thánh Gioan Phaolô II, cả hai đều đã đến Thổ Nhĩ Kỳ, và Thánh Gioan XXIII, vị đã từng là Sứ Thần Tòa Thánh ở Quốc Gia này, đã từ trời bảo hộ tôi trong chuyến tông du diễn ra sau 8 năm chuyến tông du của Đức Benedicto XVI.* Mảnh đất ấy rất thân thiết với hết mọi Kitô hữu, nhất là vì nó là nơi xuất phát một Tông Đồ Phaolô, nơi diễn ra 7 Công Đồng tiên khởi, và là nơi có "nhà của Đức Maria" gần thành Epheso. Truyền thống cho chúng ta biết rằng Đức Mẹ đã sống ở đó sau biến cố Hiện Xuống của Thánh Linh.

Vào ngày đầu tiên của chuyến tông du, tôi đã chào hỏi quý vị Thẩm Quyền của xứ sở này, đại đa số là tín đồ Hồi giáo, thế nhưng Hiến Pháp của họ lại khẳng định tính chất trần thế của Đất Nước họ. Tôi đã nói với quý vị có thẩm quyền về vấn đề bạo động. Chính vì, thật vậy, chính vì lãng quên Thiên Chúa và không tôn vinh Ngài mới phát sinh ra bạo động. Bởi thế, tôi đã nhấn mạnh đến vấn đề hệ trọng mà cả tín đồ Kitô hữu và Hồi giáo cần phải cùng nhau dẫn thân cho tình đoàn kết, cho hòa bình và công lý, khẳng định rằng hết mọi Đất Nước cần phải bảo đảm cho thành phần công dân của mình cũng như cho các cộng đồng tôn giáo được thực sự tự do thờ phượng.

Hôm nay, trước khi chào hỏi thành phần bệnh nhân, tôi đã đến với một nhóm tín hữu Kitô giáo và Hồi giáo đang ở trong một cuộc họp do phân bộ Đối Thoại Liên Tôn tổ chức, được chủ sự bởi Đức Hồng Y Tauran, và họ đã bày tỏ ước muốn tiếp tục cuộc đối thoại huynh đệ này nơi người Công giáo, Kitô giáo và Hồi giáo.

Vào ngày thứ hai, tôi đã đến viếng thăm mấy nơi - tiêu biểu cho các niềm tin khác nhau ở Thổ Nhĩ Kỳ. Tôi đã làm như thế khi nghe thấy trong lòng tiếng gọi của Chúa, Thiên Chúa Trời Đất, là Cha nhân hậu của toàn thể nhân loại. Trọng tâm của ngày này đó là việc Cử Hành Thánh Thể, một việc cử hành đã qui tụ nơi ngôi Vương Cung Thánh Đường các vị mục tử và tín hữu thuộc các lễ nghi Công Giáo khác nhau hiện nay ở Thổ Nhĩ Kỳ. Chúng tôi cũng đã được hỗ trợ bởi Đức Thượng Phụ Toàn Cầu, vị Đại Diện Thượng Phụ Armenia, vị Tổng Giám Mục Chính Thống Syro và các phần tử Tin Lành. Cùng nhau chúng tôi đã kêu cầu Thánh Linh, Đấng mang lại hiệp nhất cho Giáo Hội: hiệp nhất trong đức tin, hiệp nhất trong đức ái, hiệp nhất trong niềm gắn bó nội tâm. Nơi kho tàng các truyền thống và tỏ bày của mình, Dân Chúa được kêu gọi hãy để cho mình được Thánh Linh dẫn dắt, bằng một thái độ liên li cởi mở, để dạy và tuân phục. Trên con đường của chúng ta về việc đối thoại đại kết cũng như trong mỗi hiệp nhất của chúng ta, của Giáo Hội Công giáo chúng ta, chính Thánh Linh là Đấng làm tất cả mọi sự. Chúng ta cần để cho Ngài làm điều ấy, hãy lãnh nhận và tuân theo các soi động của Ngài.

Ngày thứ ba cũng là ngày cuối cùng là lễ Thánh Anrê, ngày có được một môi trường lý tưởng để củng cố các mối liên hệ huynh đệ giữa vị Giám Mục Rôma, vị Thừa Kế Thánh Phêrô, và Đức Thượng Phụ Toàn Cầu ở Constantinople, một Giáo Hội theo truyền thống được thành lập bởi Tông Đồ Anrê, người anh em của Simon Phêrô. Cùng với Đức Batholomew I, tôi đã lập lại việc dẫn thân chung để tiếp tục con đường tiến đến chỗ tái thiết mối hiệp thông trọn vẹn giữa tín đồ Công giáo và Chính Thống giáo. *Cùng nhau chúng tôi đã ký vào một Bản Tuyên Ngôn Chung*, một bước xa hơn nữa trên con đường này. Đặc biệt là ý nghĩa khi tác động này diễn ra vào lúc kết thúc việc long trọng cử hành Phụng Vụ Lễ Thánh Anrê, một cử hành mà tôi đã hết sức vui mừng tham dự, và là *một cử hành được tiếp theo bằng Phép Lành chung được ban bởi cả Đức Thượng Phụ Constantinople và Đức Giám Mục Rôma*. Thật vậy, cầu nguyện là nền tảng cho tất cả mọi cuộc đối thoại đại kết theo sự hướng dẫn của Thánh Linh là Đấng, như tôi đã nói, làm nên hiệp nhất.

Cuộc gặp gỡ cuối cùng - một cuộc gặp gỡ vừa đẹp đẽ vừa đớn đau - với một nhóm giới trẻ tị nạn được các tu sĩ Dòng Don Bosco phục vụ. Thật là quan trọng đối với tôi để gặp gỡ một số người tị nạn từ những miền đất chiến tranh ở Trung Đông, nhờ đó bày tỏ cho họ thấy việc kề cận gần gũi của tôi và của Giáo Hội, nhờ đó

nhấn mạnh đến giá trị của việc tiếp đón, một việc mà Thổ Nhĩ Kỳ cũng tỏ ra dân thân thực hiện. Tôi muốn cảm ơn Thổ Nhĩ Kỳ một lần nữa vì đã đón nhận rất nhiều người tị nạn và tôi chân thành cảm ơn các tu sĩ Don Bosco ở Istanbul. Những tu sĩ Dòng Don Bosco này đang làm việc với những người tị nạn, họ tuyệt vời. Tôi cũng đã gặp gỡ các vị linh mục, một vị Dòng Tên Đức quốc và các vị khác đang làm việc với những người tị nạn. Thế nhưng Nguyên Đường Dòng Don Bosco giành cho những người tị nạn là những gì đẹp đẽ, nó là một công việc âm thầm kín đáo. Tôi chân thành cảm ơn tất cả những ai làm việc với các người tị nạn. Và chúng ta hãy cầu nguyện cho tất cả những người tị nạn và những người di tản, để những căn nguyên gây ra vết thương đau này không còn tồn tại nữa. Anh chị em thân mến, chớ gì Vị Thiên Chúa Tòa Năng và Nhân Hậu tiếp tục bảo vệ nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ, các nhà cầm quyền của họ và các vị đại diện các tôn giáo khác nhau. Chớ gì họ có thể cùng nhau xây dựng một tương lai bình an, nhờ đó, *Thổ Nhĩ Kỳ có thể trở thành tiêu biểu cho một nơi chung sống an bình giữa các tôn giáo và các văn hóa khác nhau*. Ngoài ra, nhờ lời chuyển cầu của Trinh Nữ Maria, *chúng ta cầu xin Thánh Linh hãy làm cho chuyến tông du này được trở sinh hoa trái, và nuôi dưỡng trong Giáo Hội nhiệt tình truyền giáo, trong việc loan báo cho tất cả mọi dân tộc, bằng việc đối thoại trân trọng và huynh đệ, rằng Chúa Giêsu là Sự Thật, là Bình An và là Tình Yêu. Chỉ duy một mình Người là Chúa*. Xin cảm ơn anh chị em.

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch (kèm theo nhan đề và những chỗ nhấn mạnh tự ý)

<http://www.zenit.org/en/articles/general-audience-on-the-apostolic-visit-to-turkey>

Về chuyến tông du thứ VI của ĐTC Phanxicô ở Phi Luật Tân và Sri Lanka 12-19/1/2015

(Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, tổng hợp theo Zenit và Vatican Insider)

Theo lịch trình tông du mục vụ của mình, Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ thực hiện chuyến tông du Thứ Sáu trong vòng chưa đầy 2 năm làm giáo hoàng của mình, đó là chuyến tông du 7 ngày từ ngày 12 đến 19 tháng Giêng 2015 đến Sri Lanka (13-15) và Phi Luật Tân (15-19). Đây là chuyến tông du thứ 6 từ ngày lên làm giáo hoàng của Đức Thánh cha Phanxicô trong vòng chưa đầy 2 năm.

Nếu so sánh với Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II thì trong năm 2014 vừa rồi, Đức Thánh Cha Phanxicô đã thực hiện 4 chuyến đi một năm như Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II 104 chuyến tông du trong 26 năm rưỡi (16/10/1978 - 2/4/2005). Nếu so sánh với Đức Thánh Cha Biển Đức XVI, trong một giáo triều gần 8 năm (4/2005 - 3/2013), với 23 chuyến tông du, trung bình mỗi năm 3 chuyến, thì Đức Thánh Cha Phanxicô đã tương đương căn cứ vào thời gian chưa đầy 2 năm làm giáo hoàng với 6 chuyến tông du.

Trong 6 chuyến tông du thì 3 chuyến ngài đã giành cho Á Châu, 2 chuyến cho Âu Châu và 1 chuyến cho Mỹ Châu. Chuyến đầu tiên ngài sang Mỹ Châu, đến Ba Tây cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới (22-28/7/2013). Chuyến 4 và 5 giành cho Âu Châu: chuyến 4 tới Albania ngày 21/9/2014 và chuyến 5 tới Thổ Nhĩ Kỳ ngày 28-30/11/2014. Chuyến 2, 3 và 6 giành cho Á Châu, chuyến 2 đến Thánh Địa 24-26/5/2014, chuyến 3 đến Nam Hàn 14-18/8/2014 và chuyến 6 đến Sri Lanka và Phi Luật Tân (12-19/1/2015). Về chuyến tông du thứ IV tới Sri Lanka và Phi Luật Tân việc sửa soạn đón tiếp ngài đang diễn tiến như sau ở cả Sri Lanka và Phi Luật Tân.

Ở Sri Lanka - Xin hoãn lại hay cần bỏ đi

Hôm Thứ Ba mừng 2/12/2014, vị đặc trách lễ nghi của Đức Giáo Hoàng là Guido Marii đã đến Tổng Giáo Phận Colombo về lịch trình phụng vụ của Đức Thánh Cha cho chuyến tông du của ngài ở Sri Lanka từ ngày 13 đến 15/1/2015. Thế nhưng, tình hình ở đất nước này nói chung và ở Colombo nói riêng đang rất sôi động về biến cố bầu tổng thống sắp tới được ấn định vào ngày mừng 8/1/2015, trước chuyến tông du của Đức Thánh Cha có 5 ngày.

Cả vị tổng thống đương nhiệm Mahinda Rajapaksa (đã qua 2 nhiệm kỳ nay tiếp tục tranh cử cho nhiệm kỳ thứ ba nhờ vận động thành công trong việc sửa lại hiến pháp) lẫn đối phương là Maithripala Sirisena đều là những người ủng hộ thành phần Phật giáo duy tổ quốc và chẳng có một lời nào tỏ ra nâng đỡ thành phần thiểu số ở đất nước đa số Phật giáo này. Thế nhưng vị tổng thống đương nhiệm muốn chuyến tông du của Đức Thánh Cha xảy ra khi ông còn đương nhiệm. Hình ảnh của Đức Thánh Cha đã được nhóm vận động bầu cử cho vị tổng thống đương nhiệm sử dụng như một dụng cụ chính trị.

Đó là lý do CSM (Christian Solidarity Movement - Phong Trào Liên Kết Kitô Hữu) ở nước này đã trình lên Tòa Thánh Vatican một bức thư kêu gọi nên hoãn lại chuyến tông du của Đức Thánh Cha để tránh bị lạm dụng và bạo động có thể xảy ra thường vào thời điểm sau bầu cử. Các vị giám mục ở đất nước này cùng với Tòa Thánh đề nghị nên dời cuộc bầu cử lại nhưng bất thành. Một trong những tấm quảng cáo vận động cho vị tổng thống đương nhiệm muốn tái tranh cử ghép hình vị tổng thống rạng ngời này bên Vị Giáo Hoàng Phanxicô tươi cười kèm theo hàng chữ: "Các Phúc Lành của Đức Thánh Cha; Ngài là vị tổng thống của chúng tôi, chiến thắng về tay ngài".

Ở Sri Lanka đã từng xảy ra một vụ mất tích linh mục cho đến nay vẫn chưa tìm thấy, đó là Cha Francis Joseph, vị vào Tháng 5/2009 đã đệ trình một bức thư lên Đức Thánh Cha Biển Đức XVI về những cuộc thảm sát những người thiểu số Tamils của quân đội nước này. Vị linh mục này là 1 trong 146 ngàn người mất tích trong hai nhiệm kỳ cai trị của vị tổng thống đương nhiệm.

Tòa thánh cũng đã yêu cầu chính quyền Sri Lanka lập tức hủy bỏ các thứ quảng cáo tranh cử tổng thống mang hình Đức Giáo hoàng. Tòa thánh đã tuyên bố rằng "Chuyến thăm của Đức Thánh cha tiến hành như dự định"; "Chúng tôi yêu cầu các nhà lập pháp không tuyên bố bừa bãi gây hiểu lầm cho người dân." Tòa thánh đã cho biết các quan chức nhà nước đã gõ ảnh Đức Giáo hoàng và các

biểu tượng khác của Giáo hội khỏi các áp phích bầu cử mà trước đó các đảng phái chính trị đã làm ngơ trước lời đề nghị này.

Ở Phi Luật Tân - Giới hạn tham dự

Phi Luật Tân là nơi đang xảy ra biến cố di tản cả hơn triệu dân ở vùng năm trước đã bị trận bão Hai Yển với con số tử vong trên 7 ngàn người, vì theo đài khí tượng cho biết ngày mai một trận bão khác sẽ ập vào vùng này. Trong khi đó ở Thủ Đô Manila đang dồn tất cả thời gian và công sức vào việc sửa soạn việc nghênh đón Đức Thánh Cha tới đất nước đông Công giáo nhất Á Châu này của họ.

Thánh Lễ đầu tiên vào ngày 16/1/2015 Đức Thánh Cha sẽ cử hành khi đến Phi Luật Tân sẽ diễn ra tại Vương Cung Thánh Đường của TGP Manila, một Vương Cung Thánh Đường đã được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II nâng lên hàng Đền Thờ (Basilica). Tuy nhiên, vì vấn đề an toàn, số chỗ sẽ được giới hạn tối đa 2000 mà thôi. Ngoài ra, còn 2 thánh lễ nữa cho chung cộng đồng dân Chúa, một ở Luneta và một ở Tacloban.

Trong 2000 chỗ, chỉ có 500 chỗ giành cho giáo dân, bao gồm cả ca đoàn và nhân viên cứu thương cùng với các phần tử thuộc Đội An Ninh của Tổng thống PSG (the Presidential Security Group). Mỗi địa phận có thể đại diện bởi 10 linh mục và 5 tu sĩ.

Ngôi Vương Cung Thánh Đường này đã bị đóng cửa để sửa chữa vào năm 2012 và mới mở lại gần đây. Hiện nay nơi thờ phượng chính yếu của TGP Manila này vẫn đang được cấp tốc hoàn chỉnh, nhất là hệ thống máy lạnh. Tất cả tham dự viên Thánh Lễ ở Vương Cung Thánh Đường vào dịp Đức Thánh Cha Phanxicô dâng lễ tới đây đều phải trình thẻ căn cước được ban tổ chức cấp cho, không có chuyện thay thế vào giây phút chót, và có máy kiểm soát các thẻ căn cước này thật cẩn thận.

Chung quanh vùng của Vương Cung Thánh Đường sẽ được canh chừng và kiểm soát gắt gao bởi Thẩm Quyền Phát Triển Thành Thị Manila (the Metropolitan Manila Development Authority), Phân Bộ Việc Công và Xa Lộ (the Department of Public Works and Highways), và Cảnh Sát Quốc Gia Phi Luật Tân (the Philippine National Police).

Sau Thánh Lễ một chút ngài sẽ gặp gỡ các gia đình ở Thương Xá Asia Arena thuộc Thành Phố Pasay. Ngài cũng sẽ gặp gỡ những ai sống sót trong trận bão Hai Yển (Haiyan) ở Thành Phố Tacloban, một thành phố hiện nay lại sắp bị một trận bão khác tấn công. Với vị Giáo Hoàng đương kim Phanxicô của chúng ta có những trường hợp xảy ra bất ngờ ngoài dự tính, như ngài bất ngờ ghé thăm vị thượng phụ đang bị bệnh nặng nằm trong nhà thương trước khi về Rôma trong chuyến tông du Thổ Nhĩ Kỳ cuối tháng 11/2014 vừa qua. Chúng ta hãy tiếp tục cầu nguyện cho chuyến tông du thứ 6 này của ngài.



Chúng ta hãy cùng nhau tha thiết hiến dâng quê hương dân tộc Việt Nam và Giáo Hội Việt Nam cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria như lời nguyện gọi ý dưới đây, trong chiến dịch ngũ niên 2012-2017 đã được chính thức phát động qua email trên toàn thế giới vào ngày 31/10/2012, ngày Đức Thánh Cha Piô XII hiến dâng toàn thể loài người cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria lần đầu tiên trong lịch sử Giáo Hội.

Hỡi Mẹ Mân Côi Fatima,/ ở Fatima năm 1917,/ như Mẹ đã tiết lộ,/ Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới/ để nhờ đó/ Ngài có thể thực hiện dự án cứu độ của Ngài/ trong một thời đại thế giới càng văn minh con người càng bạo loạn/ và càng lo sợ bị diệt vong ngày nay/ bởi chính những gì họ chế tạo ra,/ đó là dự án cứu độ các tội nhân/ và ban hòa bình cho thế giới,/ trong đó có quê hương đất nước Việt Nam thân yêu của chúng con/ đang tang thương rách nát!

Ôi Mẹ từ bi hay thương xót,/ lịch sử thế giới ờ vào cuối thế kỷ 20 đã cho thấy,/Thiên Chúa đã quả thực làm cho Nước Nga trở lại/ sau khi Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ ngày 25/3/1984,/ theo đúng ý định và cách thức Thiên Chúa muốn./ Chúng con tin rằng,/ sau Biển Cỏ Đông Âu giải thể vào hạ bán năm 1989/ và Biển Cỏ Nước Nga trở lại cuối năm 1991,/ tình trạng tàn dư của nạn cộng sản vô thần đầy thối nát băng hoại/ đã hoàn toàn biến thể ngày nay trên thế giới,/ bao gồm cả Nước Việt Nam khốn khổ của chúng con,/ thế mà vẫn không có một quyền lực trần gian nào có thể dẹp được nó/ là một chứng cứ hùng hồn cho thấy,/ chỉ có Đấng làm chủ lịch sử loài người mới có thể xóa bỏ nó,/ một khi tới thời điểm của Ngài mà thôi.

Bởi vậy,/ hỡi Mẹ yêu dấu,/ với niềm tin tưởng mãnh liệt vào sự quan phòng thần linh đầy yêu thương và toàn năng của Cha trên trời,/ đoàn con Công giáo Việt Nam nhỏ bé đầy đau thương chúng con chỉ còn biết chạy đến cùng Người Mẹ ở Tiệc Cưới Cana của chúng con,/ để hiệp thông dâng lên Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ/ Quê Hương và Giáo Hội thân yêu của chúng con:/ một quê hương đang quần quai rên xiết dưới một chế độ độc tài tàn ác hoàn toàn vô thần và phi nhân,/ và một Giáo Hội đang muốn thực sự trở thành như men bột muối đất nhưng vẫn là một hạt lúa miến cần mục nát đi.

Chớ gì nhờ lời Mẹ chuyển cầu vô cùng thần thể trước nhan Thiên Chúa,/ Quê Hương của chúng con được trở thành như một mảnh Đất Hứa,/ chẳng những phi cộng sản vô thần/ cùng với họa phá sản đức tin của một thế giới Tây phương duy vật đầy những văn hóa chết chóc,/ mà còn chày sừa văn hóa sự sống và mật văn minh yêu thương,/ và Giáo Hội ở Việt Nam của chúng con,/ một Giáo Hội đã từng đầm máu tử đạo ngay từ ban đầu,/ được trở thành như một bụi gai bốc cháy nhưng không bị thiêu rụi,/ để Danh Cha cả sáng,/ Nước Cha trị đến./ Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời./ Amen.

TĐF Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

Tâm Ca Tông Đồ Fatima

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

ĐK. Chúng ta là Tông Đồ Fa - ti - ma,
là tông đồ của Đức Mẹ Ma - ri - a,
của Nữ Vương Mân Côi chiến thắng,
của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội
cho hòa bình thế giới và cho phần
rỗi các linh hồn.

PK. Tiến lên đi anh chị em ơi;
Chuỗi Mân Côi vung lên chiến đấu,
Máu hy sinh đến tạ Chúa Tình Thương.

Lưu niệm Đại Hội Tông Đồ Fatima 3/8/2012
Ngày Thánh Mẫu XXXV Carthage Missouri

Hội Viên:

Mọi lớp tuổi, mọi giới đều có thể trở thành hội viên của Phong Trào Tông Đồ Fatima Thế Giới.

Lời Tuyên Hứa Gia Nhập

Lạy Nữ Vương là Mẹ của con./ Mẹ đã hứa ở Fatima là sẽ ban ơn cứu độ cho những người tội lỗi./ và ban hòa bình cho toàn thể thế giới./ Để thực hiện ý định của Thiên Chúa muốn thiết lập lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ trên thế giới./ và để đền tạ Thánh Thể Chúa Giêsu/ cũng như Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ/ vì những xúc phạm gây ra bởi tội của con./ và tội của loài người trên thế gian./ con xin long trọng tuyên hứa:

- Con xin dâng lên Chúa,/ tất cả mọi hy sinh và đau khổ trong cuộc sống hàng ngày của con/ để cầu cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải.
- Con xin lần hạt năm chục mỗi ngày kính Mẹ/ để cầu cho thế giới được hòa bình trong chân lý và yêu thương.
- Con xin quyết tâm rao giảng và thi hành *Sứ Điệp Fatima* / để làm cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ được nhận biết và yêu mến/ như ý muốn của Thiên Chúa.
- Con xin mặc áo Đức Mẹ Camêlô, như một dấu chứng tuyên xưng lời hứa này, và việc dâng hiến cho Mẹ đây.

Con sẽ lặp lại lời hứa này thường xuyên, nhất là khi bị cám dỗ. Xin Mẹ giúp con giữ trọn lời hứa này.

Xin Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ/ là nơi chúng con nương náu/ và là đường đưa chúng con đến với Thiên Chúa muôn đời. Amen.

(Thủ Bản trang 79: Bản Tuyên Hứa cho VN này được điều chỉnh năm 2007 theo chiều hướng TĐF, thay bản cũ theo chiều hướng ĐBX)

Kính Nguyện:

“Lạy Chúa, con tin kính Chúa, con thờ lạy Chúa, con trông cậy Chúa, và con yêu mến Chúa. Xin Chúa tha cho những người không tin kính Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa, và không yêu mến Chúa” (Kính Thiên Thần dạy 3 Thiếu Nhi Fatima Mùa Xuân 1916).

“Lạy Chúa Ba Ngôi Chí Thánh là Cha, và Con và Thánh Thần, con sấp mình thờ lạy Chúa. Con xin dâng lên Chúa Mình Máu châu báu, Linh Hồn và Thiên Tính của Chúa Giêsu Kitô đang hiện diện trong các nhà tạm trên khắp thế giới, để đền tạ những lỗi lầm, phạm Thánh và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu. Xin vì công nghiệp vô cùng của Thánh Tâm Chúa Giêsu và của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, xin ban cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải” (Kính Thiên Thần dạy 3 Thiếu Nhi Fatima Mùa Thu 1916).

“Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội cho chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng Chúa thương xót hơn” (13/7/1917).

“**Các con hãy cầu Kính Mân Côi hằng ngày...**” (Mẹ Maria ở Fatima ngày 13-5/6/7/8/9/10-1917)

“**Hỡi con yếu đuối, con hãy nhìn Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ bị gai nhọn cuốn chung quanh mà những kẻ vô ơn bội nghĩa hằng đâm nát từng giây từng phút bởi tội lộng ngôn và vô ơn của họ. Ít là con, con hãy gắng an ủi Mẹ. Mẹ hứa sẽ phù giúp, trong giờ lâm tử, bằng những ơn cần thiết đến phần rỗi, cho những ai, trong năm ngày thứ bảy đầu tháng liên tiếp, xưng tội và rước lễ, lần hạt 50 kính Mân Côi và suy gẫm 15 mầu nhiệm Mân Côi, với ý đền tạ Mẹ**” (Mẹ Maria với Chị Nữ Tu Lucia ở Pontevedra Tây Ban Nha trong Thị Kiến ngày 10/12/1925).

Nội San Tông Đồ Fatima

Điều Hợp và Thực Hiện

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL
Văn Phòng Trung Ương TĐF TGVN Hoa Kỳ
Tranh ảnh phụ họa của Phạm Tiến - Đồng Nai Việt Nam
Mọi góp ý và bài vở xin gửi về
12173 Highgate Court
Rancho Cucamonga, CA 91739
Hay hailmaryqueen@thoidiemmaria.net

Phát Hành

Xin Các Liên Đoàn và Đoàn địa phương khi nhận được Nội San này
làm ơn chuyển đến tất cả mọi đoàn viên có email của mình,
Hay cung cấp cho Văn Phòng Trung Ương địa chỉ emails thuộc địa phương của mình.

Lịch Trình thực hiện và phát hành Nội San TĐF 2014 theo từng chủ đề

- 1/1:** *Mẹ Thiên Chúa và Sứ Điệp Hòa Bình*
- 25/3:** *Mẹ Thai Lờì và Lờì Nguyễn Câu Biến Đổi Thế Giới*
- 13/5:** *"Từ bàn tay phải..." - "Vị Giám Mục mặc áo trắng"*
- 13/7:** *"Ngọn núi dốc đứng... Cây đại thập tự giá" - "Totus tuus"*
- 13/10:** *"... Cho hòa bình thế giới" - "Đừng sợ"*
- 8/12:** ***Bách Chu Niên Fatima ... Một tương lai Việt Nam***